

Học Y Và Học Phật

Trích dịch từ: <http://www.buddhanet.com.tw/dawjam/dm014.htm>

Bác Sĩ Quách Huệ Trân thuyết giảng

Lý Nghi Linh kính ghi

---o0o---

Nguồn

<http://www.niemphat.net>

Chuyển sang ebook 27-11-2011

Người thực hiện :

Nam Thiên - namthien@gmail.com

[Link Audio Tai Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

Mục Lục

Lời tựa

Lời tựa kỳ tái bản

Học Y Và Học Phật

Học Y và Học Phật, chương phụ.

---o0o---

Lời tựa

‘Học Y và Học Phật’ là tựa đề buổi nói chuyện của bác sĩ Quách Huệ Trân tại Y Vương Học Xã, Trung Quốc Y Dược Học Viện, do cô Lý Nghi Linh chép lại và chỉnh lý. Bài này được đăng liên tiếp 5 kỳ trên nguyệt san Minh Luân bắt đầu từ số 172 trở đi, tháng 3-1987. Bác sĩ Quách Huệ Trân hiện thân thuyết pháp, cô dùng kinh nghiệm thực tiễn của một bác sĩ phối hợp với tấm lòng từ bi của người học Phật, dẫn dắt, giúp đỡ cho những người đang đau khổ và mê hoặc, có thể nói là câu nào cũng phát xuất từ đáy lòng, chữ nào cũng chứa đầy huyết lệ. Phàm những người đã đọc qua bài

này không ai không cảm động vì tinh thần ‘trên đường hành nghề thầy thuốc hết lòng chữa trị, trên đường học Phật hết lòng học Phật’ của cô. Họ tiếp tục sao chép rồi truyền rộng ra cho mọi người. Ông Thái Vinh Khôn ở Los Angeles, Mỹ quốc, đọc nguyệt san Minh Luân, cảm động tinh thần vĩ đại của bác sĩ Trân nên đặc biệt về nước xúc tiến việc in thành sách, các liên hữu biết được nên rất tùy hỷ, ủng hộ. ‘Đức bất cô, tất hữu lân’ (người có đức độ thì có nhiều người thân cận, hâm mộ). Khi bác sĩ Trân biết được rất nhiều người trong và ngoài nước đều có [sợi dây] tâm linh nối liền, cô nhất định sẽ càng kiên quyết đem tất cả đau khổ biến thành sức mạnh hướng về đạo!

Biên tập cần ghi

---o0o---

Lời tựa kỳ tái bản

Tâm lòng bi mẫn của bác sĩ Trân, lòng chân thành phụng sự Phật pháp, và mùi vị của:

‘sinh lão bệnh tử ai có thể thay thế,
chua ngọt đắng cay đều phải tự gánh vác’

bằng bạc trong từng câu, từng chữ. [Bài này] giống như lời kinh kệ ngân nga giữa khuya, như làn sóng biển đánh mạnh vào tâm thức của người có duyên, làm cho họ biến đổi thân tâm, làm sống lại hạt giống bồ đề.

Từ lúc ông Thái Vinh Khôn bắt đầu ấn tống cuốn ‘Học Y và Học Phật’ năm ngoái, chỉ trong vòng vài tháng 15.000 cuốn đã được biếu tặng hết tron. Sau đó thơ từ đóng góp vào việc ấn tống cứ tiếp tục đến như hoa tuyết rơi mãi không dứt. Lần này có Hội Phật Giáo Mã Lai Á viết thư đến muốn ấn tống và truyền bá ở Mã Lai, vì có nhân duyên này nên cuốn ‘Học Y và Học Phật’ được tái bản thêm lần nữa.

Phần cuối đăng thêm bài ‘Học Y và Học Phật, chương phụ’ nói rõ thêm việc bác sĩ Trân mang bệnh. Cô nói nguyên nhân mình sanh bệnh là do: ‘nghiệp chướng sâu dày’, và có dẫn lời kinh: *‘Những nghiệp tạo từ trăm ngàn kiếp về trước không mất, lúc gặp nhân duyên đầy đủ vẫn phải nhận chịu quả báo’* và *‘Từ tham sân si phát ra những ác nghiệp vô lượng vô biên của thân khẩu ý, nếu những ác nghiệp đó có thể tương, tận hư không pháp giới cũng chứa không hết’*. Cô nói như vậy nên chí thành sám hối.

Quay lại nhìn chuyện đời, đường vào đạo khó khăn, đường về ‘thế giới bên kia’ người nào cũng không tránh khỏi, tám nổi khổ¹ giày vò [từng giây từng phút] chưa bao giờ tạm ngưng. Bác sĩ Trân còn trẻ đã phải chịu sự

quấy nhiễu của vô thường, tất cả đều là một thứ khảo thị, rất nhiều liên hữu đều từ đây xem xét kiểm điểm, tự mình khích lệ. Hy vọng độc giả từ những câu chuyện thật trong quyển sách này và sự chuyển biến trong cuộc đời của bác sĩ Trân có thể làm trang nghiêm thêm cho huệ mạng của mình.

---o0o---

Bài ca hoàng hôn

(lời tự khích lệ mỗi ngày trước khi ngủ của bác sĩ Trân)

Hơi thở cuối cùng xin ca bài hát A Di Đà Phật
Calorie cuối cùng xin nâng tay vẽ cánh tay vàng tiếp dẫn
Hạt mục cuối cùng xin tạo thành ánh mắt Di Đà từ bi
Giọt lệ cuối cùng xin hội nhập vào biển lệ rơi vì mong đợi của ngài
Nhịp tim đập cuối cùng xin hòa hài với đại từ đại bi
Huyết mạch cuối cùng xin nhập vào Di Đà nguyện hải
Sớm chiều quyện vào làn sóng của 48 lời nguyện vĩ đại
Nuốt trọn và thiêu cháy hết tất cả thống khổ...
Nuốt trọn và thiêu cháy hết tất cả than thở
Nụ cười cuối cùng xin hòa nhập vào nụ cười Di Đà
Hoà nhập vào lời kêu gọi vĩnh hằng, nụ cười vô tận vi diệu
Hơi thở cuối cùng xin trộn lẫn vào nhịp thở Di Đà
Hóa thành ánh quang minh chan hòa ở cõi Cực lạc
Tấu thành trăm ngàn bài ca trong từng làn gió mát
-- Xin chia sẻ với tất cả người niệm Phật --

---o0o---

Học Y Và Học Phật

Kính thưa quý vị giáo sư, quý vị ‘học trưởng’, mỗi lúc tôi đứng trên giảng đài đều cảm thấy mình thật sự phải nép ngồi trong một góc nào đó, thậm chí ngồi ở bên ngoài hành lang, để lắng nghe lời giảng dạy của sư trưởng, những điều hiểu biết của người mặt học như tôi rất có hạn, nên cảm thấy rất xấu hổ khi đứng trên giảng đài này. Xã trưởng của quý xã đã chọn giúp cho tôi đề tài ‘Học Y và Học Phật’; đề mục này cũng làm cho tôi cảm

thấy xấu hổ vì tôi ‘học Y’ chỉ học được lớp ngoài da, ‘học Phật’ thì cũng mới bắt đầu mà thôi. Ở tại đây chỉ dám nói ‘liêng ngói để dẫn ngọc’ -- vài câu thô thiển gợi ý --, xin quý vị lão sư, quý vị học trưởng chỉ dạy để hôm nay và sau này tôi có thể cải tiến thêm.

Tôi học về Y khoa nên xin lấy đề tài ‘Học Y và Học Phật’ để thảo luận; phàm phu chúng ta trên đường đời phần đông khi bán dưa thì nói dưa ngọt, nếu là người học về ngành Giáo dục, người làm thầy giáo đứng trên giảng đài này chắc sẽ nói: ‘Đức Phật là một nhà giáo dục đại tài, ngài cũng như một cái chuông, gõ nhẹ một cái thì âm thanh kêu nhỏ, gõ mạnh thì âm thanh kêu lớn, [ngài dùng phương tiện thích hợp] dẫn dắt [chúng sanh], tùy trình độ mà dạy dỗ’. Nếu người kinh doanh nổi tiếng Vương Vĩnh Khánh học Phật, hôm nay đứng trên giảng đài có lẽ sẽ nói: ‘Đức Phật là một nhà kinh doanh đại tài, mỗi ngày dùng phương pháp tràn đầy trí huệ kiếm thật nhiều ‘pháp tài’ công đức’. Nếu là nông phu có lẽ ông sẽ nói: ‘Đức Phật là một nhà canh tác vĩ đại, ngài dùng tín tâm làm hạt giống, dùng trí huệ làm lưỡi cày, dùng nước đại bi tưới tắm, vun trồng thành cây trái trí huệ bồ đề’. Nếu là người làm ngành bảo hiểm, có lẽ sẽ nói: ‘Đức Phật là một người kinh doanh bảo hiểm vĩ đại, ngài xây dựng một công ty bảo hiểm to lớn tận hư không biến khắp pháp giới, làm cho chúng sanh có thể tránh khỏi lục đạo luân hồi’. Chúng tôi học Y khoa, tránh không khỏi cũng phô trương về ngành của mình và nói: ‘Đức Phật là một Y vương vĩ đại, là một giáo sư tài giỏi trong trường y khoa, lúc ngài chuyên pháp luân lần đầu tiên tại Lộc Uyển là buổi diễn giảng về Y khoa hoàn chỉnh nhất trong lịch sử’. Chúng tôi cảm thấy rất hân hạnh trên đường học Y khoa có thể học Phật, trên đường học Phật có thể học Y khoa. Trên thực tế đây là 2 con đường không thể tách rời lẫn nhau!

Ở đây tôi xin nhắc đến một người niệm Phật, ông là một người thợ đóng guốc ở Nhật, lúc trước từng làm nhiều chuyện xấu và đã từng nghe pháp sư thuyết giảng nhưng không hiểu. Có một lần pháp sư dạy niệm ‘Nam mô A Di Đà Phật’ và pháp môn Tịnh Độ, nghe xong ông liền hiểu được, sau khi về nhà mỗi lần gõ vào khúc cây ông liền niệm ‘Nam mô A Di Đà Phật’, mỗi lần đóng một cây đinh ông niệm một câu ‘Nam mô A Di Đà Phật’. Cứ như thế ông làm nhiều bài thơ khắc trên guốc và được người ta sưu tập lại. Vào những ca trực ban đêm lúc thân tâm tôi mệt mỏi, một hôm bất ngờ tôi đọc được bài thơ như sau:

“Thật tốt quá! Tất cả mọi việc ở Sa Bà, việc nhà và việc kinh doanh, vừa biến liền thành sự trang nghiêm ở cõi Cực Lạc.

Kỳ diệu thay! Khó thể tưởng tượng, Nam Mô A Di Đà Phật là toa thuốc thần, Nam mô A Di Đà Phật còn tốt hơn tiên đơn!

Làm cho tôi thay đổi quốc độ (cảnh giới), ngay trong cõi đời phù du này.”

Vừa xem dường như chỉ là những câu nói rất đơn giản nhưng đã làm cho tôi vô cùng xúc động, đặc biệt là câu ‘Làm cho tôi thay đổi quốc độ (cảnh giới), ngay trong cõi đời phù du này’. Thế giới của chúng ta hiện nay là thế giới Sa Bà hỗn loạn, các bạn đang học trong trường có lẽ còn chưa hiểu được, đợi đến lúc bạn vào bệnh viện, đương đầu với những trường hợp dằng co với sanh tử, trong nội tâm có thể thay đổi quốc độ không? Người thật sự có thể thay đổi cảnh giới, thay đổi quốc độ thì cũng giống ông thợ đóng guốc, có thể đem câu ‘Nam Mô A Di Đà Phật’ và đem Phật pháp áp dụng (quán triệt) vào trong cuộc sống. Không lẽ những người học Y khoa như chúng ta không bằng ông thợ đóng guốc kể trên? Không lẽ chúng ta không thể đem sự trang nghiêm [và sức mạnh] của câu ‘Nam Mô A Di Đà Phật’ quán triệt vào trong đời sống học Y và hành Y của chúng ta hay sao?

Lúc [tôi] học trong trường Y khoa có một giáo sư tên là Trịnh Thượng Võ, ông ‘chém’ (đánh rớt) học trò rất ‘thê thảm’. Trong lớp chúng tôi có chín mươi mấy học sinh, ông đánh rớt hết bảy mươi mấy đứa. Mọi người đều phải thi lại rất cực nhọc, nhưng ông có nói một câu như vậy: ‘Tôi không thể tùy tiện nương tay thả cho một học sinh nào trong trường Y Khoa cả; nếu tôi tùy tiện nương tay [nâng điểm] cho một học sinh nào, sau này không biết sẽ làm cho bao nhiêu người chết, quan hệ giữa chúng ta là quan hệ ‘thầy trò’, liên đới vô cùng mật thiết, vinh nhục cùng nhau’. Lúc bấy giờ tôi nghĩ là thầy Võ quá khó, đến hôm nay mới cảm thấy con đường này đích thật là không dễ (ý nói hành nghề bác sĩ thật không dễ). Nếu lúc bạn còn đang học trong trường, bạn không muốn vừa học vừa chơi mà muốn học cho đến nơi đến chốn, khóa học này sẽ rất cực nhọc. Sau khi ra trường, lúc thực sự gánh vác vai trò của người bác sĩ thì còn cực nhọc hơn nhiều. Nhiều người thường nói đùa: ‘Ai không xấu số thì không thể nào làm bác sĩ’!. Bạn phải có vận mạng ‘ăn không ra ăn, ngủ không ra ngủ’ thì mới có thể làm bác sĩ. Có một bác sĩ đã hành nghề hết ba mươi mấy năm đột nhiên nổi trận lôi đình, dằn không được cơn giận và nói với tôi: ‘Tại sao từ sáng đến tối không có người nào nói với tôi một câu vui vẻ hết vậy?’. Lúc đó tôi còn nhỏ, nghe xong nhưng không nghĩ vậy, còn cảm thấy người này không phải là một người học Y khoa, đây không phải là lời nói của một người hành nghề Y [khoa], nhưng đến khi tôi đi trên con đường này một thời gian rồi quay đầu nhìn lại, tôi mới biết trong thời gian qua nêu không được sức mạnh của Phật pháp [giúp đỡ] chắc [ai trong] chúng ta cũng sẽ thốt ra câu này!

Bạn nghĩ xem trên thế giới này đâu có người nào sáng sớm thức dậy cảm thấy thân thể khỏe mạnh, tinh thần sung túc lại đi vô bệnh viện kiểm bác

sĩ, cổ võ bác sĩ, và kể một câu chuyện tếu cho bác sĩ nghe. Thậm chí sau này bạn sẽ phát hiện ra nếu không sanh bệnh thì bạn bè cũng không bao giờ liên lạc với mình; nhất định phải đợi đến lúc sanh bệnh mới gọi điện thoại lại và nói: ‘Coi dùm tôi xem sao! Chỗ này có bị trục trặc gì không? Tôi đã đi kiểm tra gan, xin bạn xem dùm tôi [kết quả] ra sao!’. Lúc không sanh bệnh không đời nào họ nghĩ đến bạn, tới lúc sanh bệnh mới đi kiểm bạn hỏi thăm. [Mạng số của những người như] chúng tôi từ sáng đến tối là phải nghe những thứ này, nói chung là họ ở nhà chịu đựng không nổi, đau quá mức rồi mới đi kiểm mình than phiền, kể lể. Câu đầu tiên trong hồ sơ bệnh lý hỏi: ‘Những sự phàn nàn chánh, miêu tả cơn đau là gì?’ Mỗi người đến [phòng mạch đều] là để than phiền, chúng tôi sanh ra là để nghe người ta than phiền, nếu không có chuẩn bị tâm lý bất cứ lúc nào cũng có thể nghe người ta than phiền thì không thể nào làm nghề này được!

Từ nhỏ tôi sanh trưởng trong một gia đình bác sĩ, phần đông những người lớn tuổi mà tôi tiếp xúc đến đều là bác sĩ, trong đó cũng có rất nhiều lương y, không chỉ là những ‘danh y’ hoặc ‘lợi y’ (bác sĩ chạy theo danh lợi) mà thôi. Cuộc đời của họ giống như phần đông người ta thường nói: địa vị xã hội rất cao, đời sống vô cùng vinh quang, nhưng đến tuổi già họ thường mang cùng một bệnh với những người mà họ săn sóc trước kia, trực tiếp đi từ [chữa trị cho bệnh nhân] ở kế bên giường bệnh đến [mang bệnh] nằm lên giường bệnh. Con đường của chúng tôi so sánh với ai cũng đều vô cùng ngắn ngủi, chúng tôi từ [vai trò bác sĩ chăm sóc bệnh nhân] ở kế bên giường bệnh đến [làm bệnh nhân] nằm lên giường bệnh, vả lại cũng giống như những bệnh nhân khác kết thúc mạng sống mình trong sự khủng bố, đau khổ [của cơn bệnh]. Đây là những trường hợp điển hình mà tôi trực tiếp nhìn thấy, giống như những bác sĩ thuộc bệnh viện Đài Đại vừa qua đời gần đây, đang mổ nửa chừng rồi bị trúng gió (stroke), họ không biết họ bị trúng gió, trước đó không có chuẩn bị gì hết, cả hai mươi mấy năm trời không có một hồ sơ thử máu nào hết. Chúng tôi mỗi ngày đều nghiêm mặt nói với bệnh nhân: ‘Quý vị phải chữa trị, phải đi kiểm tra, thử máu, ...’, nhưng bản thân mình thì sao? Mấy hôm trước bác sĩ chủ nhiệm hỏi chúng tôi:

‘Quý vị biết lượng bạch huyết cầu của mình là bao nhiêu không?’. Ai cũng không biết!

‘Quý vị làm việc trong bệnh viện được bao nhiêu năm rồi mà không biết lượng bạch huyết cầu của mình là bao nhiêu!’.

Mỗi ngày đo lượng bạch huyết cầu cho bệnh nhân, nhưng [từ đó đến giờ] lại không biết lượng bạch huyết cầu của mình là bao nhiêu. Có lúc đứng ở vị trí này lâu quá, cứ tưởng mình [luôn luôn] là bác sĩ, họ là bệnh

nhân, hình như [sẽ vĩnh viễn] tách lia bịnh tật. Thật ra chúng tôi cũng giống như họ, chỉ hoàn toàn là chúng sanh [vẫn phải chịu] sanh tử như thường, từ điểm này chúng ta nên rút tĩa ra bài học gì? Lúc còn học trong trường, giáo sư đã từng thành khẩn nói với chúng tôi: “Các em chăm chỉ học tập, bản thân nghề này là tấm lòng thương yêu, là tâm từ bi, vì không biết những bài vở mà các em học hôm nay, sau này sẽ được áp dụng trên thân thể của ai, có thể kiến thức mà em học được hôm nay tương lai sẽ áp dụng cho người mẹ thân yêu của em, hoặc cho một người hoàn toàn xa lạ. Nhưng các em phải dùng một tâm từ bi bình đẳng để học, đây gọi là ‘huân luyện’.” Đây cũng là điều mà người học Phật chúng ta phải ý thức đến. Hãy nghĩ xem nếu không may, bạn chỉ học tà tà [không học đến nơi đến chốn], sau này giữa khuya có người đến phòng cấp cứu, bạn tìm không ra bịnh [không biết làm sao cứu chữa], khiến người ta bị chết oan; trong đời này và nhiều đời sau nữa bạn làm sao đền bù, trả nợ, làm thế nào để chuộc tội này? Đây là lý do tại sao những người bác sĩ như chúng tôi phải chịu áp lực rất lớn. Mặc chiếc áo khoác màu trắng [của bác sĩ] trên mình xem rất oai phong nhưng thật ra phía sau nó có nhiều thứ rất chua xót phũ phàng.

Có lúc tôi cảm thấy rất may mắn, nội dung và phạm vi môn học Y khoa của chúng tôi gồm có bịnh lý, nội khoa, ngoại khoa, phụ khoa, nhi khoa, ..., tất cả [những môn này] đều là lời ghi chú cho kinh Phật, chú giải cho ‘Khô Đế’ trong kinh điển Phật giáo. Lúc chúng tôi suy nghĩ kỹ càng từng điều từng chương trong đó, từ hệ thống thần kinh, tim, hệ thống huyết quản, phân tách từng thứ từng thứ rồi phát hiện ra những thứ mà chúng tôi học không có gì tách rời Phật pháp hết. Lúc thường ngày đọc sách tự mình càng thể hội thêm rằng chúng tôi may mắn hơn những người khác, chúng tôi học ‘Tổ chức học’, ‘Sanh lý học’; trong lúc học ‘Tổ chức học’, xem kính hiển vi điện tử thấy rõ trên màng tế bào có lỗ nhỏ, sau này lại phát hiện trong những lỗ nhỏ này lại có màng. Vì lúc trước mức phóng đại của kính hiển vi không đủ nên không thể thấy những lỗ nhỏ trên màng, tôi suy nghĩ [đi sâu thêm vào có lẽ] trong lỗ còn có màng, rồi trong màng lại có lỗ nhỏ nữa. Thí dụ chúng ta xem một phân tử của chất đường trong trái nho, từ phía ngoài đi vào trong tế bào, cũng giống như chúng ta đi đến chùa Liên Nhân vậy. Phải tập hợp ở trước cổng trường, ngồi xe đến trạm xe, đếm đủ số người, đổi xe khác, chạy lên núi, xuống núi, vào đến chùa phải nhờ thầy Tri Khách dẫn đường. Bạn phát hiện một phân tử đường đi vào phía trong của một tế bào cũng giống quá trình [đến chùa Liên Nhân] kể trên.

Thế nên lúc đọc kinh Hoa Nghiêm, so với học sinh ngành khác, chúng ta dễ hiểu câu này hơn: *‘Nhất trần trung hữu trần số sát, nhất nhất sát hữu nan tư Phật, nhất nhất Phật Xử chúng hội trung, ngã kiến hằng diễn Bồ Đề*

hạnh' (Trong một vi trần (hạt bụi) có các cõi nước nhiều như số vi trần, trong một cõi nước có chư Phật không thể nghĩ bàn, mỗi một đức Phật ở trong các pháp hội, tôi thấy [Ngài] thường diễn Bồ Đề hạnh). Lúc niệm câu 'trong một lỗ chân lông chuyển đại pháp luân' cảm thấy có ý nghĩa rất đặc biệt. Bây giờ không biết đức Phật đang dạy pháp gì cho những hồng huyết cầu của tôi? Quý vị niệm rồi suy nghĩ thử xem. Thuở xưa Đức Phật đã nói đến nhiều loại trùng (vi khuẩn) trên thân thể chúng ta! Đến lúc chúng ta học những môn Sinh Vật, môn Y khoa này, nói đến sự vận chuyển của bạch huyết cầu, của 'trùng biến hình' (amoeba), có lúc thì nó ở trong mạch máu, có lúc lại chạy ra ngoài mạch máu; chỗ nào có vấn đề [có đau nhức] thì nó chạy đến đó. Trên hai ngàn năm trước Đức Phật đã nói về những việc này rất rõ ràng. Mỗi lần đọc đến những chỗ này tôi đều có niềm vui khó tả, pháp hỷ sung mãn, đây thật là đại trí huệ. Ngài không cần phải xem kính hiển vi, không cần vặn cái kính hiển vi điện tử, không cần dùng đến viễn vọng kính thì cũng có thể nói: '[Trong vũ trụ] có thế giới giống như hình cái mâm (hay cái khay), có thế giới giống hình vòng xoắn'. So với các bạn học ngành khác chúng ta dễ hiểu được đạo lý 'nhân duyên tánh không' và dễ thực tập 'quán bất tịnh'. Chúng ta vô lớp giải phẫu thân thể, [nhìn thấy] mắt, mũi, tóc của một người vẫn còn nhưng hơi thở không còn nữa, tất cả đều ngừng nghỉ, vốn là bạn có thể bắt tay, nói chuyện thăm hỏi người đó, nhưng lúc bây giờ bạn nhìn thấy họ nhưng họ không 'nói năng' gì được hết. Sau đó giải phẫu từng bộ phận trên thân thể của họ ra, mới phát hiện ra 'người' đang ở đâu? 'Tôi' đang ở đâu vậy? Từ những điểm này chúng ta nên suy nghĩ, thêm một bước để hiểu đạo lý 'sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức diệc phục như thị' trong Tâm kinh.

Lúc trước khi thầy giáo giảng về 'tịnh sắc căn', tôi đã từng hỏi tưởng lúc học về 'thần kinh', nói đến 'cảm giác đau', hoặc là những đường dây dẫn cảm giác khác, nói huých toẹt ra thì chỉ là một số [điện tử] Na^+ và K^+ thay đổi vị trí trong quỹ đạo ở phía trong và ngoài của những tế bào. [Những hạt điện tử này] chạy tới, chạy lui, rồi chạy trở về, chỉ có bấy nhiêu thôi nhưng đó là những gì mà thường ngày chúng ta chấp trước là cảm giác 'đau', hoặc là những gì chúng ta chấp trước cho là xúc giác, cảm giác vui mừng hoặc khổ đau! Từ những điểm này hỏi tưởng lại từng thứ từng thứ, mới phát hiện ra thật sự đức Phật đã nói đến những đạo lý Y học này rất rõ ràng từ xưa rồi, chỉ là ngày nay chúng ta dùng văn tự (chữ) khác, dùng cách diễn tả khác để nhìn mà thôi! Lúc còn đi học thì học những thứ này, sau này ra trường đi làm thì cũng áp dụng [những kiến thức này] vào công việc.

Giống như câu nói của Xã trưởng 'Mỗi ngày vui vẻ bắt đầu từ khoá lễ buổi sáng', tôi nghĩ những bạn đồng học trong học xã chúng ta cũng

vậy. Mỗi sáng sớm ở lầu dưới tôi đã nghe từ lầu trên truyền xuống, các học trưởng trong học xã niệm những câu ‘Nam Mô A Di Đà Phật’ với âm thanh vô cùng trong trẻo. Sau đó mỗi người phát nguyện theo bài ‘Tứ hoàng thệ nguyện’:

‘Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ,
Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn
Pháp môn vô lượng thệ nguyện học
Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành’

Mỗi buổi sáng tôi cũng vậy, cũng viết một số chi phiếu mà phần lớn đều là không bảo chứng (không lãnh tiền được)! Cứ thế mà viết [vài tấm chi phiếu], mỗi ngày đều tụng kinh, không hiểu cũng cứ tụng, hy vọng là: ‘*Thư niệm thiên biến, kỳ nghĩa tự hiện*’ (Đọc sách ngàn lần, ý nghĩa trong đó tự hiện ra). Sau này phát hiện ra những thứ này đều dùng được hết, gần đây mới từ từ hiểu được câu ‘*Mười hai Như Lai kế tiếp nhau xuất hiện trong một kiếp, đức Phật sau hết tên là Siêu Như Nguyệt Quang, đức Phật đó dạy tôi Niệm Phật Tam Muội*’ trong chương Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông. Sau khi đến bệnh viện tôi phát hiện ra không hẳn chỉ có ‘mười hai Như Lai trong một kiếp’ mà là rất nhiều Như Lai mỗi ngày gõ cửa phòng khám bệnh của tôi, đi vào và nói với tôi đạo lý ‘Khô, Tập, Diệt, Đạo’, đến dạy tôi niệm Phật, đến để nhắc tôi phải niệm câu Phật hiệu này, để miễn đọa sanh tử luân hồi. Thật ra sau này trong lúc hành nghề bác sĩ tôi mới từ từ hiểu được thêm một chút về những tâm cảnh này (tâm cảnh là những cảnh giới do tâm cảm nhận).

Tôi học Phật vốn là không sốt sắng cho lắm (rất tản mạn), lúc trước cứ nghĩ rằng ‘niệm câu ‘A Di Đà Phật’ là một chuyện rất đơn giản, [người] ngu nghịch thập ác niệm mười câu cũng được vãng sanh, chuyện này không có gì khó hết!’ Úi chà! [trình độ] cỡ tôi như vậy, nhất định sẽ không thành vấn đề chi cả! Sau khi làm việc [trong bệnh viện] mỗi ngày có quá nhiều vị Như Lai đến biểu diễn và dạy cho tôi, họ diễn ra sự khó khăn của câu niệm Phật, cho nên [từ đó trở đi] cách suy nghĩ của tôi hoàn toàn thay đổi, tôi không dám coi thường nữa, và cũng phát hiện tấm lòng từ bi vô hạn của chư Phật Bồ Tát! Như Lai vì tôi phải trải qua bao nhiêu sự nhọc nhằn chua cay. Lúc tôi đến [làm việc ở] Khoa Ung Thư mới biết được lòng [từ bi] của chư Phật Bồ Tát đang dạy dỗ chúng sanh [to lớn biết dường nào]. Xin cử ra vài thí dụ:

Có một lần tôi khám cho một người bị ung thư cổ tử cung (đây là bệnh nhân ung thư cổ tử cung thời kỳ thứ 2), có thể nói dùng phóng xạ để chữa trị cho những bệnh nhân này có hiệu quả rất cao, và thường cũng không sanh

thêm triệu chứng phụ gì khác, chắc chắn có thể trị lành. Sau khi khám cho bà xong, tôi rất tích cực sắp xếp [thời gian] cho bà chữa trị. Không ngờ lúc đó con bà bị đụng xe, bà nói hoàn cảnh gia đình thiếu thốn phải dành dụm tiền để chữa trị cho con trước nên không thể tiếp tục chữa trị cho mình nữa. Lúc đó trong lòng tôi nghĩ: ‘Nếu bà bỏ mất cơ hội chữa trị ngày hôm nay, đợi đến khi có tiền mới trở lại, lúc đó có lẽ không còn phương pháp nào giúp bà chữa trị nữa!’. Vì vậy nên tôi chuẩn bị cho bà một số tiền, buổi tối sau khi về nhà, tôi cùng một người bạn đi thăm và khuyên bà trở lại bệnh viện tiếp tục chữa trị. Lúc đó bà đang ngồi trước cửa nhà, gác một chân lên, liếc mắt nhìn tôi có lẽ đang nghĩ:

‘Tại sao có hạng bác sĩ nhiều chuyện như vậy! Có lẽ ‘công việc làm ăn’ không tốt lắm, buổi tối còn đến nhà tôi, không biết có âm mưu gì đây?’

Bà vẫn không chịu đến cho dù tôi khuyên bà như thế nào; làm sao nói cho bà biết mức trầm trọng của [căn bệnh], người bệnh [như bà] đều nói: ‘Bệnh của tôi đâu có sao! Không phải là tôi chỉ bị ra máu một ít dưới âm đạo hay sao?’. Bà cứ nghĩ là bệnh của bà không có gì nghiêm trọng, nhưng dựa vào [kiến thức] học Y khoa vài năm, chúng tôi có thể đoán biết bệnh của bà sau này sẽ vô cùng nghiêm trọng, sự đau khổ này vượt quá mức bà có thể chịu đựng nổi nên mới đến nhà bà, đã khuyên đi khuyên lại hai ba lần: ‘Nếu bà gặp khó khăn không sao đâu, tiền thuốc men và nhà thương chúng tôi sẽ giúp bà, bà hãy yên tâm chữa trị.’ Nhưng bà không màng đến, tỏ vẻ như là việc này không liên quan gì với bà, lúc đó tôi nhớ rõ, bạn tôi là chị Giang vô cùng bức tức. Sau khi về nhà tôi rất hối hận, lúc đó nội tâm vô cùng đau khổ, tôi mới phát hiện ra tôi cùng bà đều mắc phải một căn bệnh giống nhau! Đã bấy lâu nay, từ vô thi kiếp đến nay, đức Phật nhìn thấy tôi bị bệnh nặng như vậy, đưa tay ra cứu vớt tôi, thậm chí đã chuẩn bị đầy đủ tất cả phí tổn chữa trị, nhưng tôi vẫn không chịu tiếp nhận sự chữa trị, mãi đến nay vẫn còn lưu lạc trong sanh tử, chịu đựng các sự khổ. Từ sự thể hội tâm cảnh của chính mình như vậy sau khi bị vấp phải cây đinh lớn này, bèn tự mình thật sự thiết tha sám hối.

Nhìn từ một góc độ khác, người bệnh này dựa vào cái gì mà dám tin tôi. Tôi đâu có tu dưỡng chút nào đâu, vóc dáng bề ngoài cũng không giống một người tốt; bà ấy thấy tôi cũng không khỏi hoài nghi! Tại sao vậy? [Bà ấy sẽ tự hỏi] Cô lấy lý do gì mà giúp tôi trả tiền và kêu tôi đi chữa trị? Tại sao giữa đêm khuya đến nhà tôi? Chắc có âm mưu gì đây? Tôi không thể tin cô được! Chúng ta ở trong thế giới Sa Bà này nghi ngờ lẫn nhau, đổ kỵ lẫn nhau; [lâu dần thành] thói quen chúng ta không thể tin một chuyện tốt nào cả, chúng ta không dám tin tưởng đức Phật A Di Đà đã thiết lập thế giới Cực Lạc cho chúng ta từ lâu lắm rồi, ngài đang trông đợi chúng ta, mỗi ngày

ở bên đó trông đợi chúng ta, dang tay ra chuẩn bị tiếp dẫn chúng ta sang đó. Chúng ta đã mất đi khả năng tin tưởng rồi, trong thời gian này từ từ tôi mới hiểu được [tại sao] đức Phật nói pháp môn Tịnh Độ là một pháp khó tin.

Hầu như mỗi người trong bệnh viện đều kể cho tôi nghe một câu chuyện khác nhau, thuyết cho tôi nghe một ‘pháp’ không giống nhau, để nhắc nhở chúng ta niệm Phật; họ dùng một góc độ khác nhau, một phương pháp khác nhau để khích lệ chúng ta niệm Phật. Lúc bấy giờ tôi mới phát hiện ra mỗi người đều là đối tượng để chúng ta ‘thượng cầu Phật đạo, hạ [giáo] hóa chúng sanh’. Họ dạy chúng ta làm thế nào để trên cầu Phật đạo, dưới hóa chúng sanh, giống như cành dương liễu của Bồ Tát Quán Thế Âm vậy; tâm (thân) của cành dương liễu rất vững chắc và hướng lên, nhưng cành và lá của nó thì rất mềm dịu và rủ xuống. Trong quá trình học tập chúng ta phải học giống như cành dương liễu này, thân tâm phải cứng rắn hướng lên, và cành lá phải mềm dịu cong xuống. Mỗi ngày trong bệnh viện tôi đều chú ý lắng nghe những lời nói của bệnh nhân, họ không phải đến để than phiền, kể lể cho chúng tôi nghe. Đương lúc chúng ta dùng một góc độ khác [để nhìn và nghe], lúc chúng ta dùng tâm học Phật để học Y khoa, dùng tâm học Phật để hành nghề bác sĩ này, tất cả những thứ phiền toái của bác sĩ hầu như đều thay đổi hết! Từ từ mới thể hội được đạo lý:

Song ngoài vẫn một vàng trắng,

Mai hoa chỉ có đôi phần khác nhau.

Có một cụ 80 tuổi bị ung thư vú, tuy đã giải phẫu rồi nhưng trị chưa dứt thì ung thư tái phát trở lại. Lúc cụ đến bệnh viện, tôi chuẩn bị giúp cụ chữa trị bằng phóng xạ, cụ nói: ‘Ui chao ơi, mỗi ngày đến bệnh viện chiếu phóng xạ phiền phức quá! Ngồi xe thôi cũng bị nhức đầu’, thế nên cụ không chịu đến nữa. Một thời gian sau đó cụ trở lại bệnh viện, lúc bấy giờ tay cụ đã sưng lên đến nỗi không cử động được; mỗi lần tay cụ nhức nhích cụ rên rỉ một cách rất đau đớn, rên đến nỗi tâm chúng tôi đau quặn luôn. Vì đã lâu cụ không dám nhức nhích cử động tay nên dưới nách sanh ra rất nhiều giòi. Lúc tôi thay thuốc cho cụ, cô y tá nói: ‘Bác sĩ à, không có cách nào khác! Tôi phải đeo miếng vải bịt miệng lại, không thôi thì chịu không nổi cái mùi da thịt thối rữa này!’. Đây là một cụ già 80 tuổi, không lẽ cụ chưa từng làm cô dâu rồi sao? Không lẽ cụ chưa từng trải qua thời gian trẻ tuổi xinh đẹp rồi sao? Nhưng đến ngày cụ nhìn thấy từng con giòi, từng con giòi bò ra từ vết thương dưới nách thì cụ phải làm sao đây? Nếu là tôi thì tôi phải làm sao đây?

Còn một người cũng bị ung thư vú, lúc đến [bệnh viện] cũng đã giải phẫu xong và tái phát lại, trên ngực có sưng lên hai mô cứng, bà cảm

thấy mình quá nghèo, chữa trị lại phiền phức nên cứ lần lữa hẹn lại ngày. Đến sau này chỗ ung thư bị thối rữa, đến nỗi hết cả phía trên lồng ngực bị lủng lỗ, thấy rõ phía dưới lá phổi phình lên và xẹp xuống mỗi khi hít vô, thở ra. Nước vàng không ngừng chảy ra, nhà bà ở Viên Lâm, những phòng mạch ‘Ngoại khoa’ ở Viên Lâm không thể thay băng và thay thuốc cho bà, nên mỗi ngày bà phải ngồi xe đến bệnh viện chúng tôi để thay thuốc. Vì gia đình túng thiếu nên bà không thể nằm bệnh viện, chỉ còn cách mỗi ngày ngồi xe đi đi về về như vậy! Muốn khỏi phiền phức cũng không được, vì phải giữ cho vết thương sạch sẽ chúng tôi phải thay băng mỗi ngày hai lần. Sau khi thay băng lần thứ nhất, bà ở lại bệnh viện, đi tới đi lui kiếm chỗ ngồi, đứng, nằm tạm (ở ngoài cửa) đợi đến chiều thay băng thêm lần nữa. Cứ như thế [bà đã tiếp tục trong vòng] một năm trời, có lúc không tiền ăn trưa, có lúc có tiền, có cơm nhưng lại ăn không vô! Cứ tiếp tục như vậy đến vài ngày trước khi bà mất, con bà gọi điện thoại lại vừa khóc vừa nói: ‘Trước khi ra đi, má con muốn gặp bác sĩ’. Đêm hôm đó, tôi còn nhớ là một đêm mưa rơi lạnh lẽo, tôi ngồi xe đến Viên Lâm giúp bà niệm Phật, ngồi trong xe nhìn thấy bên ngoài mưa rơi tầm tã, tôi nghĩ:

‘Một người lớn tuổi như vậy hẳn chịu sự đau đớn của chỗ ung thư đang ăn sâu vào xương tuỷ, mỗi ngày đơn độc ngồi chuyến xe này đi đi về về, một năm đi hết bảy trăm mấy chục lần, không lẽ bà không muốn con gái bà đi theo, nhưng nếu con bà không đi làm kiếm tiền thì ai đưa tiền cho bà trị bệnh?’

Trong suốt cả năm bà không dám nhìn vết thương, chỉ nhìn vào nét biểu hiện trên mặt tôi để đoán tình trạng của vết thương, do đó tuy trong tâm tôi vô cùng đau khổ nhưng phải vừa cười vừa kể chuyện hoặc niệm Phật [lúc săn sóc cho bà]. Nhờ vậy mà bà yên tâm một chút, mãi cho đến một ngày nọ, trong lúc tôi đang thay băng cho bà, có người đi ngang qua nhìn thấy [sợ quá] kiềm không nổi kêu lên một tiếng, chỉ vì một tiếng kêu này mà bà khóc hết mấy ngày, mấy đêm ngủ không được. Lúc tôi bước vào nhà bà, thoáng nhìn căn nhà làm bằng vách đất, một cái quan tài để ở chính giữa, xung quanh trống trơn, ngay cả cái giỏ tôi xách theo cũng không có chỗ để xuống. Mấy đứa cháu ở chung quanh la hét ôm tôi. Như thế là cả cuộc đời của một người đàn bà! Một người đàn bà lúc trẻ tuổi bận bịu nuôi dưỡng con cái cực nhọc, đến lúc cuối cùng thì sao? Trước ngực có một lỗ trống to tướng, cộng thêm một cái quan tài! Âu đây cũng là đời sống của một người phàm!

Có một thanh niên 27 tuổi bị ung thư hóc mũi, vào tháng 3 anh đến bệnh viện khám lần đầu tiên, lúc đó chỉ là một cái bướu (tuyến lâm ba) nhỏ ở phía dưới tai, nhưng anh lại có những triệu chứng: chảy máu mũi,

nhức đầu, nghẹt mũi, khi rờ đến cái bướu đó trong tâm tôi biết là không xong rồi! Lúc đó vì không hiểu rõ tánh tình của anh nên không dám nói thẳng với anh: ‘Anh bị ung thư, anh phải đến để chữa trị’, mà chỉ nói: ‘Chứng bệnh của anh rất nghiêm trọng nhưng vẫn còn có thể chữa trị, anh phải mau đến chữa trị’. Nhưng anh trở về nhà và nghĩ: ‘Tôi còn có thể đi làm, vả lại vừa mới kết hôn, cũng không cảm thấy có gì khó chịu lắm, lâu lâu chảy máu mũi, nghẹt mũi một chút giống như lúc bị cảm vậy thôi’. Anh không chịu nghe lời chúng tôi, tôi phải viết thư và gọi điện thoại nhưng anh vẫn không đến. Sau này anh kể lại, lúc đó trong tâm anh nghĩ: ‘Bà bác sĩ này thiệt ham kiếm tiền, ngay cả người không muốn trị bệnh cũng gọi điện thoại, viết thư đến để độc thóc!’.

Ba tháng sau, khoảng tháng 6, anh đến phòng cứu cấp và nhờ loa thông tin để kiểm tôi. Tôi vừa mới khám, nhận không ra người mà mình khám hồi tháng 3. Chỗ ung thư này đã lớn đến nỗi làm cho anh hít thở và nuốt khó khăn, anh đợi bây giờ mới đến, tại sao chậm trễ quá vậy? Lúc bấy giờ, tôi thật cảm thấy rất đau và tiếc vì sự chậm trễ này! Mới 27 tuổi, vừa mới kết hôn, vợ anh vừa lấy chồng thì liền phải làm quả phụ, tôi nhìn thấy gương mặt âu sầu của chị, nội tâm cảm thấy nặng trĩu. Tại sao anh không chịu tin [tôi] vậy? Nhưng nghĩ lại tôi đâu có khác gì anh đâu? Bất quá chúng tôi chỉ học qua vài năm Y khoa nên có thể phát hiện, có thể đoán trước những sự thay đổi của anh trong 3 tháng sau; [ngược lại] anh không biết gì hết về những sự biến đổi trong 3 tháng sau này. Thật sự chúng ta không biết gì cả về chuyện gì sẽ xảy ra ngày mai, có những kỳ vọng tràn đầy sai lầm đối với chuyện trong tương lai. Vì sự trễ nãi như vậy mà sau này tuy tận lực chữa trị, chỗ ung thư có thu nhỏ lại một chút, nhưng không kịp cứu vãn tính mạng của anh. Vì thời điểm tốt nhất để chữa trị đã luống qua, ung thư đã lan đến phổi, mỗi lần hít thở đều rất đau đớn, khó khăn. Lúc đó tôi dạy anh niệm Phật, anh rất hối hận đã không nghe lời tôi [3 tháng trước]. Tôi nói với anh:

‘[Lần trước] anh không nghe tôi nên đã chịu một sự thiệt thòi to lớn, hôm nay tôi dạy anh niệm Phật nếu anh vẫn không chịu nghe thì sẽ chịu thiệt thòi còn to hơn lúc trước!’.

Anh nói anh biết rồi, từ đó trở đi đến lúc anh được đưa ra khỏi phòng có y tá túc trực và khi bệnh trở nặng được đưa về nhà, lúc nào anh cũng cảm đau nhức niệm không ngừng. Chuyện này làm cho tôi cứ khóc hoài, không lẽ chúng ta nhất định phải đợi đến mức này sao? Chúng ta không thể giác ngộ sớm hơn một chút sao?

Thêm một cô gái 15 tuổi cũng bị ung thư hóc mũi, phía sau của trái tai em sưng lên một cục bướu, càng ngày càng lớn, càng đau. Má em nói: ‘Từ dưới quê tôi chạy xe đạp chở em, [chạy tới chạy lui] không biết

phải chờ đến chỗ nào mới có bệnh viện?', bà vô cùng bối rối, hoảng hốt; sau này đi cắt tế bào để thử nghiệm, xác nhận là ung thư nên mới đến đây để bắn phóng xạ. Chữa trị bằng phóng xạ thì không có cảm giác [đau đớn] gì hết, nhưng khi độ phóng xạ gia tăng đến một mức nào đó, da và bộ phận bị chiếu phóng xạ sẽ có phản ứng, đây chỉ là một hiện tượng tạm thời, đại khái khoảng một, hai tuần thì sẽ trở lại bình thường. Nhưng đối với một em gái 15 tuổi, sự đau khổ này đã vượt quá sức chịu đựng của em. Em nói với tôi: 'Lúc em uống sữa cũng giống như dao cắt cuống họng, nhiều ngày đêm không thể uống một tí gì hết'. Em chỉ là một bé gái, mới bập lớn mà em phải chịu sự đau đớn và áp lực như vậy, làm cho em thường phải mở mắt thật to, nằm trần trọc trên giường. Sau khi quan sát sự đau khổ của bệnh nhân, nghe họ than thở, tôi mới hiểu được những sự đau khổ của cõi nạ quý và địa ngục vốn không giống như những gì mình tưởng tượng trước kia -- "[không phải] là đức Phật sợ người ta làm chuyện xấu nên mới nói ra để dọa mọi người", [kể từ đó trở đi tôi] mới tin sâu đức Phật là người nói lời chân thật. Má em nhìn em, quỳ khóc bên giường, thậm chí bà vẫn ở đó [quỳ sát bên giường] rờn rã suốt 7 ngày, 7 đêm không ngủ nghỉ. Nếu chúng ta niệm Phật mà giữ tâm được như bà, như người mẹ hiền trông nom cho con bị bệnh thì còn sợ không thành công sao? Lúc em soi gương nhìn thấy vóc dáng của mình, em kêu lớn lên một tiếng: '[Trời ơi] dễ sợ quá! Làm sao tôi ra nông nỗi này!'

Mỗi ngày khi đi làm tôi đều đi ngang qua tiệm 'Vịt Nướng Bắc Kinh', chỗ bán vịt nướng đến da dòn rụm, tôi thấy nhiều con vịt nướng đến khét, [xỏ thành xâu xuyên qua cổ], treo dọc đầu xuống, phường phát hình như đang nghe tiếng kêu khàn khàn của bệnh nhân: 'Bác sĩ Trần ơi, cổ của tôi đau quá! nuốt không được bất cứ thứ gì!'. Tôi cũng nghe được tiếng kêu réo [rên rỉ] của những con vịt nướng, -- nội tâm của tôi cũng đau đớn như lúc nhìn bệnh nhân --.

'*Bồ Tát sợ nhân, phàm phu sợ quả*', bạn làm sao biết được những gì hôm nay bạn gây ra cho con vịt, một ngày nào trong tương lai những thứ này không xảy ra trên thân thể của bạn hay sao? Đây chỉ là một em bé 15 tuổi, thời điểm đẹp nhất của đời người! Đến lúc da của em đổi màu (vì chiếu phóng xạ) em muốn về nhà nhưng không dám về, sợ người khác nhìn thấy em như vậy; ai có thể đoán biết được những bi kịch như vậy xảy đến cho một em bé 15 tuổi? Hiện giờ vết ung thư của em đã tiêu mất rồi, nhưng những gì em phải chịu đựng đã in sâu trong tâm khảm của tôi, sự đau khổ này làm cho em [phát tâm] niệm Phật. Em cùng má em phát tâm quy y, thọ trì ngũ giới. Lúc tôi giải thích về giới [không] sát sanh, má em vừa khóc vừa nói lúc bà thấy con mình đang dangco [vật lộn với cơn bệnh] bên bờ sanh tử, chịu đựng khổ đau của da thịt bị thiêu

đốt, bà sực nhớ lại lúc trước làm thịt gà, cảm nhận được sự đau đớn của con gà bị dao khứa cổ. Chư Phật Bồ Tát dạy cho chúng sanh rất nhiều phương pháp niệm Phật, lúc nào [là lúc tốt nhất để] bạn dạy một đứa trẻ 15 tuổi niệm Phật? Ngay lúc em nuốt không nổi bất cứ thức ăn gì, ngay lúc tróc da đau đớn khó chịu này, đó là lúc em niệm Phật! Nhưng tại sao nhất định phải đợi đến lúc chịu đựng muôn vàn khổ đau mới chịu niệm Phật?

Còn thêm một người bị ung thư hóc mũi, người Trung Quốc chúng ta đứng đầu thế giới về bệnh này. Chỗ ung thư của anh rất lớn, da thịt bị lở loét hết [đến nỗi] có thể nhìn thấy động mạch chính ở cổ. Đôi mắt một bên lớn, một bên nhỏ, mặt bị méo xẹo; nhưng may mắn là trong thời gian này anh đã hiểu thấu nên bắt đầu niệm Phật, nhìn tượng Phật, tay cầm chuỗi niệm Phật. Anh đến chữa trị được một thời gian thì má vợ anh qua đời nên anh phải tạm ngưng việc trị bệnh, sau đó con anh bị tai nạn xe cộ qua đời, cứ như thế tiền tài của anh hầu như tiêu hết nên anh không thể tiếp tục đến chữa trị nữa. Chỗ ung thư này cứ tiếp tục lan rộng đến khi anh vào bệnh viện lần thứ nhì, chúng tôi dự đoán anh không thể nào kéo dài hơn 10 ngày. Gân máu chính ở động mạch cổ bị lở loét, máu chảy tùm lum. Lúc bấy giờ chúng tôi khuyên anh niệm Phật, không ngờ anh có thể giữ vững câu Phật hiệu, từng câu từng câu niệm liên tục. Âm thanh của anh bị ung thư ảnh hưởng nên không thể niệm Phật ra tiếng nữa, anh dùng âm thanh khàn khàn không rõ để nói với tôi: ‘Tôi ở đây tu tâm dưỡng tánh, phản tỉnh kiểm điểm lại những chuyện tôi đã làm lúc trước, đã làm những chuyện ác gì, tôi rất muốn làm vài chuyện thiện, đợi đến lúc tôi khoẻ trở lại xin cô dẫn tôi đến chùa’. Trong tâm tôi rất buồn, tại sao chúng ta phải đợi đến lúc này mới nghĩ đến ‘tôi phải làm việc thiện, tôi muốn đi đến chùa’?. Sáng hôm đó huyết áp của anh xuống quá thấp, tôi muốn giúp anh nên ở kề bên trợ niệm cho anh, anh có thể cầm chuỗi tiếp tục niệm theo.

Tôi nói: ‘Mỗi ngày anh đều muốn làm việc thiện, tôi nói với anh một phương pháp làm việc thiện hay nhất, khi nằm trên giường bệnh trong thời điểm vô cùng quan trọng này anh hãy niệm A Di Đà Phật, chỉ cần anh có thể thành tựu, tịnh hóa nội tâm, hoàn thành tự giác sanh mạng, cuộc đời của mỗi người có thể làm gương cho kẻ khác, chỉ cần anh có thể trấn tĩnh làm một tấm gương, khích lệ cho tất cả những người đang chịu bệnh khổ thì đó là một việc thiện lớn nhất’.

Anh có thể niệm từng câu, từng câu không dứt, tôi bèn đi lấy máy ảnh chụp hình cho anh, không ngờ anh cứ niệm hoài cho đến một lúc huyết áp của anh tăng lên trở lại! Tôi còn chưa cho anh uống thuốc tăng huyết áp gì hết thì huyết áp của anh đã [tự động] tăng lên! Không lâu sau

đó anh muốn đứng dậy. Lúc trước anh nói mỗi ngày anh niệm 3000 câu Phật hiệu, tôi nói: ‘Bệnh tình của anh nghiêm trọng như vậy, niệm 3 ngàn câu làm sao đủ? Tôi thiếu cũng phải niệm 10 ngàn câu, tại vì nếu không niệm Phật thì cũng suy nghĩ lung tung mà thôi’. Anh hỏi: ‘Phải niệm nhiều như vậy sao?’. Anh cảm thấy khó khăn vì có lúc anh [hôn] mê không tỉnh, mê xong tỉnh dậy mới niệm được’. Cứ như thế qua mấy ngày sau lúc tôi đến thăm anh, anh nói: ‘Mỗi ngày tôi đã niệm được 1 vạn câu rồi!’. Xin hỏi mọi người, lúc bình thường có thân thể khoẻ mạnh, đầy đủ tinh thần, chúng ta có siêng năng niệm Phật mỗi ngày không? Chúng ta phải đợi đến lúc thân thể yếu đuối, ý mình không điều khiển nổi như vậy hay sao? Lúc chúng ta đau khổ có đủ sức nhẫn nại để niệm Phật như anh không? Tôi còn nhớ lúc trước giáo sư Ngô Thông Long giảng bài có nói:

‘Lúc tĩnh tọa niệm Phật có mười phần công phu, tức là niệm 100 câu thì được 100 câu, không mất câu nào; niệm 1 vạn câu thì được 1 vạn câu, không mất câu nào thì [gọi là] có mười phần công phu (*nghĩa là không xen tạp vọng tưởng*).

Lúc tĩnh tọa có mười phần công phu thì lúc động [loạn] chỉ còn một phần.

Lúc động có mười phần công phu thì lúc ngủ nằm mơ chỉ còn một phần.

Lúc ngủ có mười phần công phu thì lúc bệnh chỉ còn một phần.

Lúc bệnh có mười phần công phu thì lúc lâm chung chỉ còn một phần.’

Chúng ta có bao nhiêu phần công phu đủ để vượt qua sự khảo nghiệm của sanh tử này ?

Lúc tôi nhìn anh, cùng anh niệm Phật, niệm đến lúc nước mắt ướt đầm, nghĩ đến trong kinh Địa Tạng đức Phật phó chúc Địa Tạng Bồ Tát: ‘*Đừng để chúng sanh đọa vào ác đạo [dù chỉ] một ngày một đêm*’. Nhìn người khác rồi nhìn lại chính mình, luân chuyển trong sáu nẻo luân hồi, không biết phải luân chuyển đến bao giờ? Chư Phật Bồ Tát từ bi như vậy, thậm chí không chịu để chúng ta đọa vào ác đạo dù chỉ một ngày một đêm thôi, cứ lập đi lập lại, vừa khuyên xong rồi lại khuyên nữa, thành khẩn cũng giống như hai câu liên ở Phật đường chùa Linh Sơn:

‘Lụy ngô hóa thân bát thiên thứ (Nhọc ta hoá thân đến tám ngàn lần

Vị nhữ thuyết pháp tứ cửu niên’ (Thuyết pháp cho quý vị suốt 49 năm)

Nếu không giác ngộ, chúng ta làm sao không có lỗi đối với các ngài được? Tôi nghĩ rằng tôi chỉ tặng anh 4 chữ: ‘A Di Đà Phật’, nhưng

anh lại dùng sự vùng vẫy trong sanh tử đầy huyết lệ của anh để dạy cho tôi [đạo lý này]!

Còn một bệnh nhân cũng bị ung thư hóc mũi, vừa mới 20, 30 tuổi. Lúc cô đến, chỗ ung thư đã sưng lớn, đè hai bên cổ, hít thở bắt đầu khó khăn. Một thời gian trước lúc cô mất, cô phát tâm ăn chay và cầu sanh Tịnh Độ! Đương lúc vô cùng đau đớn, cô nắm lấy tay tôi và nói: ‘Bác sĩ Trân à, nếu không còn hy vọng nữa, tôi hy vọng đức Phật A Di Đà có thể dẫn tôi đi sớm một chút’. Cô nằm bệnh viện khác, chỉ đến bệnh viện chúng tôi để chiếu phóng xạ. Một buổi sáng nọ lúc tôi vừa đến, phòng y tá túc trực kêu tôi qua hệ thống loan tin, tôi mới biết nửa đêm trước cô ở bệnh viện kia, hô hấp khó khăn, (vì ung thư đè nén khí quản) được đưa đến bệnh viện chúng tôi để cấp cứu, để mở thông khí quản. Nhưng dùng ống đút vào khí quản cấp cứu không có hiệu quả, sáng nay đã đứt hơi, hết huyết áp, nhịp tim cũng không đo được nữa, gia quyến đang làm thủ tục xuất viện! Y tá ở phòng y tá túc trực kiếm tôi, tôi vừa xem [mới biết] cô đã đứt hơi thở. Lúc đó trong tâm tôi cảm thấy vô cùng buồn bã, kề bên tai cô nói:

‘Trong cuộc đời ngắn ngủi này, cô đã phải chịu đựng sự đau khổ vô cùng to lớn, bây giờ xin cô khởi lên chánh niệm và niệm Phật theo tôi’. Khi xưa đức Phật đã phát lời nguyện: *‘Nếu có chúng sanh muốn sanh về cõi nước của ta, chỉ tâm ưa thích cho đến mười niệm, nếu không được sanh về thì ta thề không thành Chánh giác’*, bây giờ chỉ nguyện đức Phật từ bi nhiếp thọ.

Tôi đứng ở kế bên niệm Phật cho cô, không ngờ lúc đó cô chảy nước mắt ra. Tôi mời những y tá trong phòng trực lại và nói với họ:

‘Phật pháp có nói ‘sau khi người ta ngừng thở, ‘thức thứ tám’² còn chưa rời khỏi [thân thể]’, [chúng ta] niệm Phật giúp cho cô, cô [nghe được nên] khóc, tôi nói chuyện với cô, cô cứ tiếp tục khóc, nếu nói cô đã chết, [nhưng thật ra] thức thứ tám còn chưa lìa khỏi!’ Chúng ta phải lo cho một người vừa mất đàng hoàng, muôn vàn xin đối xử đàng hoàng với một người vừa mất

(Chú thích: đối xử đàng hoàng nghĩa là đừng di động hoặc đụng chạm vào thi thể của họ trong vòng 8 giờ đồng hồ sau khi tắt thở. Vì thân thức của họ chưa rời khỏi thân thể, họ vẫn còn ‘cảm giác’. Họ sẽ rất đau đớn khi bị đụng chạm vào thân. Phải niệm Phật cho họ nghe)

Mọi người đều có dịp đến bệnh viện, quý vị đã có dịp làm việc trong phòng y tá túc trực, thậm chí một ngày có thể đưa tiễn hết nhiều người, xin ghi nhớ, muôn ngàn xin chớ vì sợ gia quyến [của người bệnh] trách móc, giữ lấy một tâm niệm ‘phải làm đủ, làm cho người ta xem, bảo vệ mình không thôi thì bị người ta thưa kiện’, xin đừng dùng tâm niệm

này để làm việc cấp cứu; trừ phi chúng ta lấy tâm niệm chân thành ‘tôi nhất định phải cứu sống người này’ thì chúng ta mới nên làm việc cấp cứu này. Muôn ngàn xin chớ nghĩ rằng: ‘Ui chao, người này thật sự không còn hy vọng gì nữa, nhưng nếu mình không y theo công thức làm ra về cho người ta xem thì không được’. Tôi luôn luôn nhớ đến cô ta chảy nước mắt [sau khi chết], hy vọng các bạn cũng nhớ rõ điều này!

Có một người bệnh ung thư hàm miệng, chỗ ung thư phát triển ở gần môi. Sau khi chữa trị thì chỗ ung thư đã hết, nhưng môi và trên má lại lủng một lỗ, phải mổ cắt một miếng thịt trên vai để đắp lại [cái lỗ này]. Tôi nghĩ các bạn đồng học thuộc các lớp lớn trong Viện Y Học khi học lớp ‘chỉnh hình’ đều có học qua loại ‘FLAP’ này. Anh này rất trẻ, trên ngực còn có vết xâm mình, chắc là một người trong số: ‘bất khả nhất thế’, nhưng trong lúc chịu đựng sự giày vò của cơn bệnh, anh nói: ‘Lúc tôi ngửi được mùi [hôi] phát xuất từ miệng của chính mình, cô làm sao kêu tôi nuốt đồ ăn cho trôi?’. Anh vốn là một thanh niên du dương, gia đình đã bỏ rơi anh, nhưng sau khi bị bệnh anh phát tâm sửa đổi! Anh nói: ‘Tôi cảm nhận được nhân quả báo ứng, tôi thiệt đáng đời!’ nên trong thời gian nằm bệnh viện chữa trị, anh vô cùng nhiệt tâm giúp đỡ những bệnh nhân khác, có người lớn tuổi đi lên bục cao không tiện thì anh bồng giúp họ; anh có tâm xấu hổ, sám hối. Trải qua một thời gian chữa trị bằng phóng xạ và giải phẫu, chỗ ung thư của anh đã lành hẳn! Chúng tôi rất mừng, nhờ trải qua quá trình đau khổ này anh đã có thể học được phải trái, có thể sám hối, sửa đổi. Chúng ta nghĩ xem có lẽ mình không can đảm như vậy! Sau khi giải phẫu lần thứ nhất vì trên mặt chưa giải phẫu chỉnh hình lại đàng hoàng, lúc anh ngồi ở ngoài phòng khám bệnh có một số trẻ em vừa nhìn thấy anh liền chạy mất [vì mặt anh trông rất dễ sợ], anh vẫn dũng cảm chịu đựng những quả báo này. Anh lại phát tâm sửa đổi, đây là một tấm gương điển hình vô cùng hiếm hoi, quý báu. Lúc chúng ta mang bệnh này và phải giải phẫu như vậy có lẽ chúng ta không có can đảm để chịu đựng [như anh]!

Lúc hiểu rõ sự đau khổ của chúng sanh, lắng nghe tiếng rên rỉ của họ giữa đêm khuya mới thể hội được tại sao đức Phật cứ lập đi lập lại chữ ‘khổ’ này hoài; Phật pháp không bi quan, đức Phật đã dùng đôi mắt tràn đầy trí huệ của ngài nhìn thấy chúng ta chịu đựng quá nhiều thứ khổ nên ngài mới không ngại mọi người trách ngài là bi quan mà thuyết những pháp này, mục đích là muốn chúng ta đừng chịu những nỗi khổ này nữa. Nhưng muốn có thể không chịu khổ mà có thể tu hành, làm ‘loại ngựa hạng nhất’ rốt cuộc có bao nhiêu người?

Kế bên văn phòng trực của tôi có một bệnh nhân lớn tuổi, nhìn gương mặt của ông có thể thấy ông là một người tương đối có học vấn và tu dưỡng. Nghe nói lúc trước ông là giáo sư đại học ở Bắc Kinh, có người nói ông 92 tuổi, có người nói ông 88 tuổi; đến tuổi này lại mắc phải chứng người già si khờ, cả ngày phải nằm liệt trên giường. Ông nằm kế bên bệnh nhân của tôi, mỗi ngày lúc tôi đi ngang chưa từng thấy ông mở mắt. Đi tiêu đi tiểu gì cũng không thể điều khiển đều đi ngay trên giường. Trước kia đã từng là một người có học vấn, một giáo sư có địa vị, ngày hôm nay lại phải nằm trên đồng nước tiểu và phân này (mang tã), mê man không tỉnh, lại không có người nhà chăm sóc, mỗi ngày lúc tôi vào phòng bệnh nhân đều đến kê bên tai ông niệm vài tiếng ‘A Di Đà Phật, A Di Đà Phật’, kêu réo ông một chút.

Một hôm vượt ngoài sự mong đợi, ông đã niệm được hai câu ‘A Di Đà Phật’, và lại ông còn ráng sức chấp tay, ông còn muốn niệm tiếp nhưng niệm xong hai câu thì tôi không còn nghe được đến câu thứ ba. Mọi người nghĩ xem, đây đúng là sự ‘già nua’! Muốn chấp tay niệm một câu Phật hiệu, muốn phân đấu để niệm một câu ‘A Di Đà Phật’ khó khăn như vậy! Tôi nhìn vào mắt ông hiểu được ý nguyện của ông nhưng lại không nghe được âm thanh niệm Phật, thế mới biết đến lúc già muốn niệm được một câu Phật hiệu là một chuyện vô cùng khó khăn ở thế giới Sa Bà này! Có thể một ngày nào đó chúng ta sẽ làm một giáo sư đại học, nhưng cũng khó tránh khỏi ngày nào đó phải mang tã, nằm trên giường, ráng hết sức phân đấu để niệm một câu A Di Đà Phật nhưng lại niệm không được! Biết trước như vậy bây giờ chúng ta thực sự phải nên siêng năng niệm Phật!

Ngoài ra còn có một bệnh nhân bị ung thư phổi, lúc ông 5 tuổi thì cha mất, 8 tuổi thì mẹ mất, sống cô đơn như vậy đến 80 tuổi. Mỗi ngày ông nằm trên giường, muốn cho ông ăn cơm thiệt là một chuyện vô cùng khó khăn. Phải ra sức dũ lăm mới giúp ông chà răng, ông cứ nằm ở trên giường hoài như vậy, không phải ông cử động không được, mà là không muốn cử động, quyết tâm muốn chết. Ông không chịu ngồi dậy đi tiêu, đi tiểu; khi giúp ông chà răng ông nói với tôi: ‘Muốn chết rồi còn chà răng làm chi nữa?’ Ui chao! Có lúc chúng tôi thiệt không biết phải làm sao? Những lúc này đúng là những sự thử thách vô cùng khó khăn, làm thế nào để ‘hạ hoá chúng sanh’ được? Làm thế nào để ‘thượng cầu Phật đạo’? Lúc chúng ta không thể độ hoá được cho chính mình thì lại gặp những chuyện khó xử này, chúng ta không biết phải làm thế nào để giúp đỡ người khác? Thật sự tôi và những bệnh nhân của tôi đều mắc phải một thứ bệnh giống nhau!

Còn một ông cụ bị ung thư trên trán lan rộng đến nổi mắt không thấy đường nữa, bây giờ chúng ta không phải đang ở trong lớp học về ung thư,

chúng ta không nói đến bệnh lý của cụ ra sao, chúng ta nên nghĩ xem nếu là mình thì mình phải làm sao để sống qua ngày?

Một cô gái bị ung thư ở lưỡi và lan rộng đến cằm, sưng lên rất lớn! Lúc chảy máu quá nhiều thì cô được đưa đến phòng cứu cấp. Sau khi chữa trị cho cô một thời gian thì ung thư dần dần nhỏ lại, nhưng ở miệng, hóc miệng, và phía dưới cằm tạo thành một lỗ thông nhau, lúc ăn thì thức ăn từ lỗ này rớt ra, mỗi lần ăn đều lưu lại một số chất cặn bã ở đó. Nước vàng cứ rỉ ra hoài, tôi nhớ mỗi lần đứng kế bên thay thuốc cho cô, trên chân tôi đều bị muỗi cắn nhiều chỗ. Vì trong phòng của cô không thể nào duy trì sạch sẽ được, những thứ như nước vàng, máu me không ngừng rỉ ra. Có một lần cô lấy tay rờ ở dưới cằm và đụng phải nhiều con giòi trắng ở phía trong. Cô ôm đến nỗi trông không giống hình dáng của một con người, lúc đứng dậy đi lảo đảo không vững nhưng cứ đòi đi tự sát. Một buổi sáng chúng tôi kiểm thấy cô ở khu công thương Tân Dân, cô phấn đấu để đi ra ngoài tự tử. Cô vừa mới hai mươi mấy tuổi, con của cô còn nhỏ, đứng kế bên kêu: “Má, má”; cứ thế cô đã kết thúc một đời người.....

Có một người bị ung thư hàm miệng, chỗ ung thư sưng lên rất lớn, tại sao [họ luôn luôn] đợi đến lúc sưng lớn như vậy rồi mới đến bệnh viện? Đứng cách xa mười mấy bước đã có thể nghe được mùi hôi [của vết thương] trên người này. Anh muốn vào bệnh viện để chữa trị nhưng vừa vào phòng, người nằm chung phòng đó cứ ối ối mưa hoài rồi sau cùng phải bước ra khỏi phòng [vì chịu không nổi mùi hôi]. Tâm của anh bị tổn thương nặng nề nên không chịu chữa trị và đòi về nhà. Mỗi lần nhìn thấy những trường hợp này rồi hồi tưởng đến những gì nói trong kinh điển [mới biết] lúc chúng ta tạo khẩu nghiệp phải chú ý, có lúc chúng ta tùy tiện nói một câu, chúng ta phải nhớ một đạo lý: ‘nhân nhỏ, quả lớn’. Tôi tin những gì đức Phật nói đều là sự thật. Tất cả những [cực hình] trong địa ngục như chém ngang mình, rút ruột, kéo lưỡi, tất cả những đau khổ này đều là thật, quả báo không thể suy lường được, cho nên chúng ta phải cẩn thận, phải rất cẩn thận, nên kiểm điểm lại những nghiệp của thân, khẩu, ý, đừng để đến một ngày nào đó chúng ta gánh chịu sự đau khổ này rồi mới biết mình không có cách nào chịu đựng nổi!

Bệnh ung thư ở lưỡi thông thường đều từ lưỡi lan đến phía dưới cằm rồi lan đến phía bên ngoài [gân cổ]. Lại nở hoa (lở loét) và lan rộng ra. Trong kinh điển miêu tả chúng sanh trong cõi ngạ quỷ có bụng lớn như cái trống, cuống họng nhỏ như lỗ kim. Chúng ta không cần đến cõi ngạ quỷ mới thấy, cũng đừng nói những thứ này không ai nhìn thấy, mỗi ngày tôi đều nhìn thấy! ‘Nuốt không vô, cổ họng nhỏ như lỗ kim’ đều là lời của bệnh nhân nói với tôi. Họ nói:

‘Bác sĩ Trần ơi, lúc tôi uống nước cũng như [cuồng hợ] bị lửa cháy vậy!’.

Nghe xong tôi liền bừng tỉnh sực nhớ đây là những gì trong kinh đã nói đến, hình dung thức ăn vừa vào miệng liền có lửa cháy mạnh thiêu đốt thành than. Hãy nhớ kỹ: tin sâu nhân quả.

Có một người bị ung thư hóc mũi lan rộng đến tuyến lâm ba. Lúc trước còn rất nhỏ, phải rờ kỹ càng mới nhận ra chỗ bị ung thư. Khuyên ông chữa trị nhưng ông không tin; đợi đến lúc ông trở lại [bệnh viện] thì đã lớn đến như vậy, biến thành một vết ung thư đã ‘khai hoa’ (lở loét), đến mức này thì rất khó chữa trị. Tôi nghĩ một người học Y khoa có thể nhìn thấy đủ loại hình ảnh ghê gớm trong sách giáo khoa, lúc đó chỉ có tâm niệm phải ghi nhớ tên của bệnh này là gì, tên [của triệu chứng] này là gì mà thôi. Nhưng những bệnh nhân này mỗi ngày đến đối diện với tôi, mỗi ngày đến để tôi thay thuốc, mỗi ngày đến và hỏi tôi: ‘Tại sao càng ngày càng lớn lên vậy? Tại sao càng ngày càng lớn vậy?’

Có một người bị bệnh ung thư da, thực ra bệnh nhân này đã phải chịu đựng một thời gian rất dài rồi, lần này là tình hình sau khi tái phát trở lại, lượng thuốc chữa trị cho ông đã tăng đến cực điểm, không còn cách nào để tiếp tục nữa. Bác sĩ trị cho ông lúc trước nói: ‘Ông không thể [tiếp tục] chữa trị nữa, ông nên về nhà chờ đợi đi!’. Đến lúc vết thương của ông lở loét ra quá mức, [tự mình] săn sóc không được nên phải trở lại [bệnh viện] để thay băng, thay thuốc. Ông ta nói với tôi: ‘Ôi chao! Tôi chỉ còn chờ đợi ngày giờ [để ra đi] mà thôi’. Những lúc như vậy chúng ta làm sao dạy ông niệm Phật? Chúng ta làm sao giúp họ vượt qua đoạn thời gian đầy đau khổ đen tối này? Giả sử tự mình cũng không thể vượt qua, chúng ta lấy cái gì để giúp đỡ họ?

Có một người bị ung thư hàm miệng, tôi hy vọng mọi người nên xem ông ta như Phật Bồ Tát thị hiện, trong tâm niệm Phật nhiều hơn, hồi hướng cho họ, cũng cảm ơn chư Phật Bồ Tát không ngại [thị hiện] các chuyện [đau lòng] chua xót để giáo hoá chúng ta. Đây là thí dụ sống động của sự giác ngộ thứ nhất nói trong kinh Bát Đại Nhân Giác, đây là một cuốn kinh ‘xúc mục kinh tâm’ (vừa xem liền rớt tóc gáy)’. Thật ra người bị bệnh ung thư hàm miệng rất nhiều, loại ung thư này đến thời gian cuối cùng đều lở loét, lủng lỗ trên gò má. Lúc bệnh nhân ăn uống, thức ăn đều từ lỗ hổng này lọt ra ngoài. Chúng tôi phải giúp họ rửa vết thương mỗi ngày cho sạch sẽ. Lúc cho họ súc miệng bằng nước khử độc, nước từ lỗ này chảy ra ngoài, các bạn biết không, thân thể của họ vốn đã ốm o gầy mòn, lúc bấy giờ lại bị nước này làm đau đến run. Đời sống của họ cứ như thế ngày qua ngày. Chỗ

ung thư sanh trong hàm miệng, không làm hại đến bộ phận chánh trong thân thể nên họ không thể chết liền tức khắc. Họ phải chịu đựng như vậy hằng ngày, chịu sự đau đớn, hành hạ năm này qua tháng khác, làm cho người ta nghĩ đến ‘ngàn vạn ức kiếp trong địa ngục, cầu thoát ra khỏi không biết đến bao giờ’, thật sự không biết phải làm sao?

Lúc tôi mở băng của bệnh nhân ra, nhìn thấy trông mắt bị móc, lập tức liền hỏi tưởng đến lúc người ta ăn cá lấy đũa gắp mắt cá ra khỏi trông [một cách dễ dàng], xin bạn hỏi tưởng đến hình ảnh này, giả sử một ngày nào đó quả báo móc mắt này xảy ra trên thân bạn thì sẽ giống y như vậy.

Hình như ‘đút một ống dẫn đồ ăn qua mũi’ là điểm đặc sắc của những bệnh nhân ung thư nằm trong bệnh viện chúng tôi; hầu như người nào cũng không thể ăn uống gì được, phải nhờ ống dẫn thức ăn để duy trì mạng sống, thử hỏi có bao nhiêu người trong lúc đang đút ống này có thể niệm Phật? Vậy mà [trung bình] trong bốn người thì sẽ có một người mang phải bệnh này. Bây giờ da của chúng ta bằng phẳng nhưng không biết lúc nào đó có thể biến thành như vậy. Từ đoạn đầu:

‘Thế gian vô thường, quốc độ mong manh, tứ đại khổ không, năm ấm vô ngã, sanh diệt đổi dời, hư nguy không chủ...’

niệm tiếp cho đến đoạn:

‘sanh tử hừng hực, khổ não vô lượng, phát tâm đại thừa, phổ tế tất cả, nguyện thay chúng sanh chịu vô lượng khổ, để cho chúng sanh đi đến sự an vui rốt ráo’. Thường thường khi tôi niệm đến đây thì âm thanh nghẹn ngào, hỏi tưởng đến từng màn ảnh, từng cảnh tượng, hỏi tưởng đến chư Phật Bồ Tát không màng tất cả [cực nhọc] chua xót đến để dạy cho chúng ta [bằng những câu chuyện] đầy máu và nước mắt, chúng ta làm sao có thể phung phí thời gian và lơ là được nữa? Xem xong màn ảnh khổ não này, chúng ta hãy xem niềm vui (pháp hỷ) của sự tu hành:

Sám Công sư phụ (lão hòa thượng Sám Vân) ngồi trên hoa sen, ngài nói: ‘A! Ở trên núi này lay Phật, cái sự thiên duyệt đó! niềm vui pháp hỷ đó [diễn tả sao cho hết]!’ Ngài nói như vậy lúc chụp tấm hình này. Mỗi lần tôi xem hình liền cảm được một thứ ‘thiên duyệt’, một thứ pháp hỷ cùng sức mạnh của người tu hành, sự biểu đạt của ngài không cần phải lấy bút viết ra, và cũng không cần phải đem lên dương cầm (đàn piano), hoặc vĩ cầm (violin), bản thân ngài chỉ ngồi tại đó thì đã có sức mạnh như vậy, đây là một nghệ thuật vĩ đại! Lúc chữa trị hết những tật bệnh trong tâm thì sự an tường, trang nghiêm sẽ hiển lộ ra.

Nhớ lại có lần chúng tôi đi dự Phật thất, mọi người ngồi xếp bằng suốt hai giờ, hai bắp đùi vừa tê vừa nhức, vô cùng khó chịu, lúc đó sư

phụ ngồi ở phía trên nói: ‘Mọi người đến đây lễ Phật phải học cho giống đức Phật, trên gương mặt phải nên an tường, mỉm cười, tại sao ai cũng nhăn nhó, nghiêng răng khó coi như vậy?’.

Từ sự đau nhức lúc tỉnh tọa này, chúng ta có thể cảnh giác, đến một ngày nào đó chúng ta phải chịu đựng sự đau khổ của những người kể ở đoạn trước, chúng ta phải làm sao nhẫn chịu được? Chúng ta khó tránh phải nghiêng răng cắn môi, nhăn nhó âu sầu, làm sao có thể an tường, mỉm cười như đức Phật?

Chúng ta hãy xem, đây là hình của ‘Tuyệt Công lão sư’ (lão cư sĩ Lý Bình Nam) chụp lúc dự buổi phóng sanh vài hôm trước khi ngài vãng sanh, ngài vô cùng tự tại! Phía trước quý vị đã nhìn thấy phần đông người ta còn trẻ măng thì đã bệnh tật tùm lum, có ai đến lúc 97 tuổi còn có thể lên giảng đài thuyết pháp, tận dụng hơi thở cuối cùng để dạy cho chúng ta niệm Phật phải làm thế nào để được ‘tịnh niệm tiếp nối’; sự khác biệt giữa gỗ mục và gỗ lim là ở chỗ này! Phạm phu không tu hành thì khổ khổ não não, những người có đức độ, có tu hành thì vô cùng tự tại! Mọi người hãy nhìn Tuyệt Công lão sư thêm lần nữa, hồi tưởng lại lúc ngài dạy chúng ta ở Thư viện Từ Quang.

Đây là hình Lão hoà thượng Quảng Khâm dặn dò đệ tử niệm Phật hai ngày trước lúc vãng sanh, mọi người hãy nhìn ánh mắt sắc sảo của ngài. Quý ngài đã dồn bao nhiêu sức lực để tu tập? Chúng ta cứ tà tà sông qua ngày, so với các ngài thì hoàn toàn khác hẳn. Gieo giống khác nhau, vun bón khác nhau thì sẽ gặt hái kết quả khác nhau. Hãy nhìn kỹ lão hoà thượng, câu cuối cùng của ngài: ‘Không đến, không đi, không có chuyện gì cả’ thật là siêu thoát, mọi người so sánh liền biết, bạn chọn thứ nào? Đều là người cả tại sao các ngài lại thanh tịnh, trang nghiêm, đến giờ ra đi có thể dự biết trước, tâm không điên đảo? Tại sao chúng ta phải khổ não, lo sợ, vùng vẫy?

Mỗi lúc chúng tôi dùng tâm lay Phật, tụng kinh, niệm Phật trong Phật đường để làm việc trong bệnh viện đều cảm nhận thêm nhiều điều mới mẻ. Lúc chúng tôi săn sóc bệnh nhân (dùng tâm niệm lễ Phật đi khám bệnh nhân), đều xem bệnh nhân như Phật Bồ Tát [thị hiện], mỗi bệnh nhân đều giải thích ý nghĩa của kinh điển cho chúng tôi (bằng nhiều phương cách khác nhau). Vì chúng ta là phạm phu đầy dẫy ngu muội, tham, sân, si nên đức Phật không thể không dùng các phương tiện thích hợp; vì chúng ta rất mau quên, niệm qua vài câu liền quên mất nên [ngài] không thể không dùng những sự đau khổ đến tận xương tuỷ để nhắc nhở chúng ta nhớ niệm Phật, tinh tấn niệm Phật. Học tập dùng tâm niệm lễ Phật để khám bệnh, trong ‘Phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện’ có nói:

‘Trong các thứ cúng dường, pháp cúng dường là hạng nhất; pháp cúng dường gồm có:

*cúng dường [bằng cách] tu hành đúng theo lời dạy,
cúng dường [bằng cách] làm lợi ích cho chúng sanh,
cúng dường [bằng cách] nhiếp thọ chúng sanh,
cúng dường [bằng cách] chịu khổ thay chúng sanh,
cúng dường [bằng cách] siêng năng tu thiện căn,
cúng dường [bằng cách] không xả bỏ nghiệp Bồ Tát,
cúng dường [bằng cách] không rời khỏi tâm Bồ Đề’.*

Trong lúc chúng ta vừa hành nghề bác sĩ vừa tu hành, chúng ta phải có đầy đủ tâm cúng dường này, như trong Hạnh Nguyên Phẩm đã dạy *‘Phải dùng tâm kiên thành cúng dường chư Phật Bồ Tát để cung kính thừa sự tất cả chúng sanh như kính trọng cha mẹ, như phụng sự sư trưởng và A La Hán, như đối với Như Lai không có gì sai khác. Đem thuốc hay ban cho [người bị] bệnh khổ, chỉ đường cho người đi lạc, làm ánh quang minh cho đêm tối, làm cho người bần cùng có tiền tài, Bồ Tát làm lợi ích như thế cho tất cả chúng sanh một cách bình đẳng’.* Lúc chúng ta ở trong bệnh viện hoặc ở những chỗ khác đều nên nhớ rõ những lời này. Không biết ngày nào đó một vị Phật Bồ Tát nào sẽ đến thăm bạn, cách tốt nhất và an toàn nhất là chúng ta phải giữ lấy tâm niệm [kính trọng mọi người] *‘như kính trọng cha mẹ, như phụng sự sư trưởng và A La Hán, như đối với Như Lai, không có gì sai khác’.*

Tôi rất thích kể một câu chuyện xảy ra trong chuyến hành hương Ấn Độ của chúng tôi, tuy đã kể nhiều lần nhưng cũng cứ quên [bài học trong đó], ở đây không sợ phiền hà, xin kể lại thêm lần nữa. Lúc chúng tôi đi hành hương có một vị sư phụ kể một câu chuyện: vào nhiều đời của thầy ông về trước có hai vị đến Ngũ Đài Sơn để chiêm bái Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. Hai người này rất nghèo, nghèo đến nỗi hai người chỉ có 3 cái quần, hôm nay người này thay quần thì người kia không thay, đến hôm sau thì đổi ngược trở lại, cứ như thế họ luân phiên nhau mặc. Khi đến Ngũ Đài sơn họ gặp một cụ già còn nghèo hơn, cụ xin họ cái quần; họ cứ suy đi, nghĩ lại. ‘Không được!’, đối với họ cái quần này thật sự quá quan trọng, nếu cho cái quần này thì cả đời họ sẽ không có quần để thay nữa! Suy đi nghĩ lại đến cuối cùng họ quyết định không cho.

Ông cụ bèn nói: ‘Các ông đừng để mắt cơ hội nghe!’. Họ vẫn quyết định không cho, sau đó ông cụ biến mất ngay trước mặt hai người. Đến lúc đó họ mới hết hồn và biết mình lên núi Ngũ Đài gặp được Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát mà không biết, đã bỏ mất cơ hội [quý báu]! Nhận không ra, kỳ khảo nghiệm này thi rớt rồi. Trong chuyến đi

hành hương Ấn Độ vị sư phụ này kể lại câu chuyện, nhắc chúng tôi phải chú ý.

Sau đó khi đến Bodhi Gaya, chỗ đức Phật thành đạo, một hôm tôi đi khám bệnh cho một người Tây Tạng, lúc trở về thấy vị sư phụ kể trên và một vị Lạt ma Tây Tạng đang đứng trước cửa quơ tay quơ chân để ‘nói chuyện’. Tôi không biết họ nói gì, đến hỏi mới biết vị Lạt ma muốn hoá duyên với vị sư phụ này, vị Lạt ma muốn hoá duyên cái nón, quần áo, bình nước, cà sa, ..., mọi vật từ đầu đến chân ông đều muốn hết, cả râu chuôi của ông luôn. Vị sư phụ hỏi: ‘Ông đã có một râu chuôi tại sao còn muốn xin râu này của tôi nữa? Đâu được! tôi chỉ có một chiếc cà sa’. Ông ở đó quơ tay quơ chân, hai người cứ quơ mãi vẫn chưa xong, tôi nhìn thấy bỗng nhiên sực nhớ lại câu chuyện sư phụ kể lúc trước, nên tôi nói:

‘Sư phụ, cho ông đi!’.

Ông nói: ‘Ồ!’, ông cũng sực nhớ lại câu chuyện.

Sau đó chúng tôi trở về chỗ trú trong ‘chùa Thái’, đi lấy hành lý ra, lấy tất cả mũ, áo lót, vớ đan bằng len,..., mọi thứ đều đem cho ông Lạt ma. Ông Lạt ma này cũng rất thú vị, lúc chúng tôi cùng đi về chùa Thái vừa lúc mặt trời đang lặn về Tây, ông Lạt ma lấy tay chỉ mặt trời, chỉ mình ông rồi nói một tràng [tiếng Tây Tạng] với tôi. Vì ngôn ngữ bất đồng chúng tôi không hiểu lẫn nhau nên ông nói: ‘A Mi Ta Ba’, ‘A Mi Ta Ba’ (tiếng Tây Tạng), bây giờ tôi còn nhớ rõ giọng nói của ông. Ông dạy tôi niệm câu ‘A Mi Ta Ba’, lúc đó tôi cảm thấy trên mặt của ông thuần túy có một mùi vị [rất là thần bí] đầy ‘du hí thần thông’! Tại sao lại xin nhiều quần áo như vậy? Tôi nhìn thấy bộ áo của ông mặc đã lâu rồi, và hình như ông không cảm thấy lạnh. Lúc đó trong tâm tôi cảm thấy rất thú vị, đợi đến lúc vị sư phụ lấy tất cả đồ đạc đem cho ông, ông Lạt ma này mới cười hì hì và đi mất! Ông vừa đi vừa niệm: ‘A Mi Ta Ba’, ‘A Mi Ta Ba’.

Nhưng sau đó không lâu ông quay trở lại! Trở lại làm gì? Ông quay trở lại hoá duyên tiếp, ông xin một cái túi. Khi chúng tôi đến Ấn Độ có một số người Tây Tạng tặng một cái túi cho chúng tôi kết duyên, cái túi [này là đồ] thủ công nghệ của người Tây Tạng. Vị sư phụ nghĩ túi này là đồ người ta tặng ông để kết duyên nên không đem ra cho, chuyện kỳ lạ [đáng nói] là ông Lạt ma này biết vị sư phụ còn giữ một cái túi nên ông đặc biệt quay lại xin cái túi đó [không ai nói làm sao ông biết được!]. Vị sư phụ này bắt buộc dĩ phải lấy cái túi đưa cho ông, sau đó ông lão Lạt ma tiếp tục niệm ‘A Mi Ta Ba, A Mi Ta Ba’ rồi đi mất. Chúng tôi sợ hết hồn, ai cũng nói:

‘Úi chao! sư phụ à! chuyến hành hương này thầy gặp đức Phật A Di Đà rồi.’

‘Úi chao! Chuyện này thật không dễ đâu! Gặp mặt rồi mà không nhận ra, thiệt là quá nguy hiểm!’

Nghĩ tới nghĩ lui thiệt là quá nguy hiểm! Mỗi ngày chúng ta có thể đã gặp đức Phật nhưng chỉ đi phớt qua mà không nhận ra ngài là đức Phật A Di Đà, chuyện này hồng hét. Đặc biệt những người học Y như chúng tôi còn nguy hiểm gấp bội, mỗi ngày không biết vị nào đến phòng khám bệnh của chúng tôi [là đức Phật]? Những người đi vào thật là kỳ quặc, hạng người nào cũng có, đi cà nhắc, bị ung thư, tròng mắt bị móc mắt cũng có, ..., ‘kiểu nào’ cũng có, không biết người nào mới là đức Phật A Di Đà biến hóa ra, thiệt là quá nguy hiểm! Duy chỉ có cách an toàn nhất là phải rất cẩn thận và xem ai cũng là đức Phật A Di Đà hết. Cho nên trong bệnh viện ai gặp tôi [lần đầu tiên chắc sẽ] cảm thấy rất kỳ cục, thấy tôi gặp ai cũng chấp tay niệm ‘A Di Đà Phật’, ‘A Di Đà Phật’. Có lần nửa đêm cô y tá gọi điện thoại kêu tôi đi khám bệnh, vừa nhắc điện thoại lên liền nghe ‘A Di Đà Phật’, nửa đêm nghe được câu này cô sợ hết hồn! Không thể tưởng tượng được tại sao nửa đêm nửa hôm nhắc điện thoại lên lại nghe ‘A Di Đà Phật’. Nói thiệt ra, đối với tôi sự nhắc nhở niệm Phật còn quan trọng hơn bất cứ chuyện gì khác! Đối với tôi, tốt nhất là lúc tôi vừa nhìn thấy bạn liền nghĩ đến đức Phật A Di Đà. Có người trách tôi ‘Tại sao mỗi ngày từ sáng đến chiều cô cứ niệm A Di Đà Phật hoài vậy?’. Tôi cười, nói với người đó: ‘Ồ! *Bạn thiệt là trang nghiêm giống y như đức Phật vậy! Làm cho tôi vừa nhìn thấy bạn liền nghĩ đến đức Phật A Di Đà*’. Tôi trả lời như vậy nên người đó cảm thấy rất hài lòng.

Ở đây xin thành khẩn khuyên mọi người nên thường niệm, luôn luôn lúc nào cũng niệm câu Phật hiệu này trong tâm, đừng để ý người khác dùng ánh mắt gì để nhìn khi bạn niệm câu Phật hiệu này. Nếu bạn không có can đảm thì giống như những bệnh nhân kể trên, đợi đến lúc quá đau khổ, hơi thở thoi thóp mới tập niệm Phật thì quá trễ! Nếu lúc bình thường không nắm lấy cơ hội luyện tập thì đến bao giờ mới luyện tập? Câu A Di Đà Phật là một câu có ý nghĩa vô cùng tốt đẹp, tôi dám bảo đảm với bạn cả đời này, cả thế giới này tuyệt đối không có một câu nào tốt hơn câu này. Nếu bạn không có niềm tin để niệm câu Phật hiệu này thì thật đáng tiếc! Cả đời câu nói xấu xa gì chúng ta cũng đã nói, cái gì cũng dám nói, vậy mà không can đảm nói lên câu tốt đẹp nhất này. Bạn tin đức Phật tại sao phải sợ [không cho] người ta biết? Đức Phật là một vị thánh hiền tài đức song toàn trên thế gian này, tại sao bạn lại sợ người ta biết? Chúng ta nghĩ xem, là một vị đầy đủ từ bi trí

huệ như đức Phật lại có đệ tử giống như mình, thiết là phải phản tỉnh, tự hỏi mình có đủ tư cách để xưng là đệ tử của đức Phật hay không? Đức Phật là vị cha hiền của chúng ta, ngài có điểm nào làm cho bạn không dám ngược đầu lên? Nếu người ta hỏi bạn: ‘Cha bạn tên gì?’, bạn không thể nào rụt rụt rè rè [không trả lời], cha của bạn đâu có phạm tội gì đâu, cha của bạn là một nhân vật vĩ đại nhất trên khắp thế giới, là đức Phật A Di Đà, có cái gì mà không thể nói được? Thế nên bạn hãy vững tâm mà niệm đi, bất cứ ở đâu cũng niệm được, không hề gì hết. Đừng nên bắt chước người ta cả ngày cứ nói những câu: ‘Nhức đầu quá!’, ‘chết mờ!’, ‘xui quá!’. Đừng lúc nào cũng nói những câu nói không tốt này.

Không lâu trước đây trong bệnh viện chúng tôi có một cô y tá bị xe đụng; lúc bình thường cô rất can đảm, gan dạ nhất trong bệnh viện, chăm sóc bệnh nhân rất tử tế, là một người y tá rất tốt, cô cũng thường niệm Phật. Hôm đó đi qua ngã tư cô bị người ta vượt đèn đỏ đụng một cái đầu điếng, té xuống đụng vô đầu sung lên một cục. Người kia đã vượt đèn đỏ khi đứng dậy còn chửi cô một trận, cô trong bụng tức quá, uất ức đến khóc luôn! Khóc lớn tiếng lên, mọi người nghĩ xem, một người lúc bình thường rất can đảm mà lúc bấy giờ lại khóc. Lúc tôi đi thăm cô và hỏi:

‘[Lúc bị đụng] cô có niệm Phật không?’.

Cô trả lời: ‘Không có’!.

Tôi nói: ‘Tôi biết là cô không có niệm Phật’.

Cô đáp: ‘Sau này tôi mới hối hận, lúc đó tại sao tôi không niệm Phật?’

Tôi nói: ‘Đúng vậy! Lúc thường ngày cô không niệm cho quen thì trong cái tích tắc bị xe đụng bất ngờ làm sao nhớ mà niệm Phật cho được? Đó là chuyện không thể nào được mà!’

Cô nói: ‘Bây giờ có chỗ yếu bị cô nắm rồi, đi ba bước liền bị cô chọc’.

‘Đúng vậy, đi ba bước thì liền phải nhớ niệm lên câu Phật hiệu này. Nếu cô không niệm cho quen thì làm sao được? Bảo đảm lúc xe đụng sung lên một cục thì khóc liền! Thì sẽ không nhớ mà niệm Phật!’. Cho nên lúc lái xe nhìn thấy đối diện có một chiếc xe mô tô chạy đến bạn cũng niệm A Di Đà Phật, có một chiếc xe hơi chạy đến bạn cũng niệm A Di Đà Phật, nếu không may bị đụng thì cũng niệm A Di Đà Phật, như thế mới bảo đảm một chút, không thôi thì lúc nào cũng là nguy cơ [không nhớ niệm Phật].

Lúc bệnh nhân đến tôi đều hỏi họ: ‘Bạn có bao giờ nghĩ hôm nay bạn phải đến nằm bệnh viện không?’

‘Không có’, ai cũng không nghĩ đến!

Có một người đã mù hết một mắt, tế bào ung thư đã lan rộng đến thần kinh não rồi, ông còn nói: ‘Tôi bận quá, công ty tôi có quá nhiều chuyện’. Tôi nghĩ: ‘Nếu không may chết đi, chuyện trong công ty cũng sẽ có người lo, cả mạng sống không còn thì có thể làm gì được?’.

Đã trải qua nhiều việc như vậy, tự mình càng phải nâng cao cảnh giác, nhìn người ta không phải chết rồi thì xong chuyện, có một ngày nào đó, người nằm trên giường sẽ là mình! Có lúc tôi nghĩ mỗi ngày trực [trong bệnh viện] chạy lên chạy xuống, lúc nằm xuống [được một lát] đứng dậy cảm thấy tim đập rất khó khăn, giống như hơi thở bị nghẹt hít không nổi nữa, lúc này niệm Phật rất cực nhọc, khó khăn như bệnh nhân vậy. Không biết tôi có nói chuyện này cho mọi người nghe chưa? Lúc tôi còn thực tập, trong thời gian hai năm tôi chưa từng gặp bệnh nhân nào có thể niệm được một câu Phật hiệu (trong lúc lâm chung). Lúc tôi gặp người có thể niệm Phật trong lúc lâm chung là năm đầu tiên tôi làm bác sĩ thường trực trong bệnh viện. Tôi gặp một cô mới 36 tuổi, bị ung thư phổi (tôi có ấn tượng rất sâu), cô được chuyển đến phòng đặc biệt có y tá túc trực nhằm ngày trực của tôi. Bác sĩ chủ nhiệm xem xong phim quang-tuyến-X của cô và nói:

‘Ui chao! Hết cách rồi! Bác sĩ Trần niệm Phật cho cô đi!’.

Đương nhiên đây chỉ là lời ông nói chơi với tôi. Tôi trả lời:

‘Được!’, tôi liền đi niệm cho cô (bác sĩ chủ nhiệm kêu mà!).

Lúc bắt đầu tôi đến kế bên cô và nói: ‘Tôi niệm Phật cho cô nghe chịu không?’. Cô nói: ‘Được’. Tôi bắt đầu niệm, niệm hoài [đến một lúc] cô nói cô cảm thấy dễ chịu hơn một chút, đêm hôm đó cứ như thế tôi ở kế bên cô niệm hết 6 giờ đồng hồ. Mỗi phút cô hít thở 48 lần, giống như vậy: ‘hắc!, ...hắc!...!, hắc!...’ hít thở rất khó khăn; cô niệm Phật cũng rất khó ‘A Di Đà Phật,..., A Di Đà Phật, ...’, trong giữa khoảng thời gian này chỉ nói một câu: ‘Tại sao đức Phật A Di Đà không lại tiếp dẫn tôi?’, lúc đó nước mắt tôi chảy tuôn ra! Thật là dững cảm, thật là một bệnh nhân phi thường, cô phải vượt qua bao nhiêu đau khổ mới có thể niệm được câu Phật hiệu này. Cũng cần phải có thiện căn sâu dày đã tròng trong đời quá khứ nên hôm nay mới gặp được bác sĩ chủ nhiệm kêu tôi đi niệm Phật cho cô. Cô cứ như thế đã niệm tiếp tục [đến lúc mất].

Người thứ nhì là một người đã mê man nhiều ngày, 3 giờ khuya nửa đêm đột nhiên la lối om sòm nói muốn xuất viện, tuy tôi thấy ông cũng giống như lúc bình thường, không có gì thay đổi đặc biệt, nhưng nửa đêm ông đòi xuất viện, tôi không dám ngăn cản, chỉ có thể tặng cho ông một tượng Phật và dặn ông trên đường về nhà phải nhìn tượng niệm Phật; cứ thế ông cầm tượng Phật niệm riết cho đến khi về tới nhà. Sau này tôi đến nhà

ông, vợ ông kể lại: ‘Ông cứ cầm tượng Phật niệm riết, niệm hoài không ngưng’. Nhưng người nhà của ông thì sao? Mặc dù tôi đã dặn như thế nào cũng không làm theo được, [tôi dặn] ‘đừng đung ổng’, ‘phải niệm Phật, đừng sát sanh!’ nhưng họ không thể nào làm theo lời dặn này, không thể nào thay đổi và làm theo quan niệm này liền được. Vì vậy muốn nhờ cậy vào người nhà, nhờ vào những vật ngoài thân thiết không đáng tin tí nào.

Đêm đó nghe giảng kinh xong lúc 11 giờ đêm tôi mới đến nhà ông, tôi đến xem họ có giúp ông trợ niệm đàng hoàng không. Vừa bước vô nhà, ui chao! mọi người đang nằm dưới đất ngủ ngon lành. Tôi cảm thấy rất buồn, trong thời điểm vô cùng quan trọng này dặn họ trợ niệm cho ông đàng hoàng nhưng ai cũng ngủ mất đất. Tôi mới kêu họ thức dậy và nói: ‘Ông là cha của quý vị hay là cha của tôi, mau mau thức dậy niệm Phật!’. Người nhà của ông cảm thấy hơi ngượng nên mới thức dậy niệm Phật. May là ổng còn có thể cầm tượng Phật tự mình niệm, niệm riết đến khi ông đứt hơi. Nếu ỷ lại vào người nhà, ai cũng mệt mỏi vì săn sóc cho người bệnh, [đừng hòng] họ sẽ trợ niệm, bạn còn muốn đợi để họ trợ niệm hay không? Tôi nghĩ đừng nên có quan niệm này thì tốt hơn. Đừng có ỷ rằng tôi có một nắm cát Quang Minh³, tôi có một tấm mền Đà Ra Ni,⁴ nhưng mình chẳng thể biến tấm mền đó thành y phục mặc suốt ngày từ sáng đến tối trên thân cho chắc, thì rốt cuộc đến một lúc nào đó, quý vị có cơ hội để đắp tấm mền Đà Ra Ni hay không? Có ai rải cát Quang Minh cho quý vị hay không?

Người bạn ở chung nhà tôi là một người rất giỏi, gặp lúc nhà bị cháy cô ngồi xếp bằng ở trong phòng, cô nói: ‘Một lòng một dạ niệm Phật cầu vãng sanh’. Nếu gặp lúc tôi đang bệnh, bị khó thở, người có tâm vãng sanh mạnh mẽ như cô chắc sẽ không trợ niệm giúp tôi đâu! Cô [thường] niệm ‘Nam mô đại từ đại bi cứu khổ cứu nạn quảng đại linh cảm Quán Thế Âm Bồ Tát’ cho nên tôi biết đại khái sẽ không có ai trợ niệm cho tôi hết, tôi phải quyết tâm tự mình niệm cho thành công thì tốt nhất! (*khỏi phải nhờ người khác trợ niệm*)

Đến bây giờ đã 5 năm trôi qua nhưng mới có ba người! Người thứ ba là một bệnh nhân ung thư phổi lan rộng đến gan. Con của ông là một người rất có hiếu, sau khi biết được cha bị bệnh, mỗi ngày anh ăn chay niệm Phật. Thật ra lúc ban đầu họ đi kiếm giáo sư chủ nhiệm khoa ung thư Vu Lập Trung để khám bệnh. Giáo sư Trung nhận thấy bệnh tình của ông quá nặng và nghĩ mình không thể giúp gì cho ông được nên giáo sư kêu ông đến cho tôi khám trước. Vì giáo sư Trung ở Đài Bắc, ông này ở Cao Hùng nên giáo sư kêu tôi khám cho ông. Người nhà của bệnh nhân này đến gặp tôi và nói:

‘Bác sĩ Trân à, xin cô đi khám cho cha chúng tôi’.

Nghe kể bệnh trạng xong tôi đờ người hẳn ra, đã vượt ngoài phạm vi của thuốc men có thể chữa trị rồi. Tôi mang theo một xâu chuỗi tặng ông, dạy ông niệm Phật, không ngờ ông trong [trường hợp] ngẫu nhiên này mà có thể niệm được. Con ông vô cùng thuận thành, lúc tôi đến nhà ông, trong nhà có một bé trai cỡ 4, 5 tuổi, vừa nhìn thấy tôi liền chấp tay niệm: ‘Nam Mô đại từ đại bi cứu khổ cứu nạn quảng đại linh cảm Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát’,

Tôi nói: ‘Em còn nhỏ xíu sao lại biết niệm câu danh hiệu dài như vậy?’.

Em trả lời: ‘Mỗi đêm cậu con đều quỳ ở bên đó niệm.’

Mỗi ngày em niệm với cậu nên em thuộc lòng danh hiệu này. Tôi nghĩ chắc là do sức cảm ứng của tấm lòng thành, bệnh nhân này rất kỳ lạ, sau khi đi thăm ông lần đó rồi bằng một thời gian sau không gặp lại. Vì muốn giúp ông nên tôi mua giùm ông một số thảo dược của Nhật. Đến lúc nhận được số thuốc này tôi gọi điện thoại cho ông, con gái ông nói: ‘Cha con bây giờ hôn mê không tỉnh rồi!’. Tôi bèn chuẩn bị đến trợ niệm giúp ông.

Trong lúc hôn mê ông nghe tiếng chúng tôi niệm Phật, ông tỉnh dậy và hỏi: ‘Đó là cái gì vậy?’.

Chúng tôi đáp: ‘A Di Đà Phật’.

Cả nhà ông hợp sức lại, con gái ông từ Mỹ trở về, mọi người hợp lại giống như một đoàn ca múa cổ vũ cho các đội banh.

‘Ba niệm A Di Đà Phật đi, mau mau niệm A Di Đà Phật!’

Ông liền ngồi dậy niệm ‘A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật’ rồi ngã xuống, hôn mê trở lại! Cả nhà cứ niệm tiếp tục không dừng, sau đó ông tỉnh lại chấp tay niệm ‘A Di Đà Phật, A Di Đà Phật’ [được hai câu] rồi lại ngã xuống mê thiếp đi. Cả đêm cứ mê đi rồi tỉnh, tỉnh rồi lại mê hết nhiều lần, sau cùng ông có thể niệm lâu hơn, niệm đến lúc niệm không ra tiếng. Lúc ông ra đi tôi vô cùng kinh ngạc khi nhìn thấy tướng mạo của ông! Ông cười tươi đến nỗi nhe cả hàm răng ra, -- tôi chưa từng thấy ông vui như vậy --. Tôi đã chứng kiến rất nhiều người chết, thiệt là chưa từng gặp ai cười tươi đến nỗi nhe [cả hàm] răng ra như ông. Có một chuyện kỳ lạ là một số liên hữu đã thọ Bồ Tát giới ở các nhà lân cận, người này kêu người kia nên rất nhiều người đến hộ niệm cho ông, tất cả đều không do chúng tôi đi tìm, đi mời. Lúc thường ngày ông cũng không phải là người học Phật vậy mà lúc đó có nhiều người đến hộ niệm, niệm hết 8 giờ đồng hồ. Nhìn thấy ông cười tươi như vậy nên mọi người đều rất vui vẻ.

Thiệt ra có rất nhiều ‘cách chết’, muốn ra đi cho ‘đẹp’ thiệt là không đơn giản. Như hôm kia lúc tôi trở về không mấy yên tâm nên phải đi thăm một người bị ung thư thực quản. Đã hai tháng ông không nói chuyện, mỗi ngày buồn bực, nằm trên giường mặc dù bị đau cũng không chịu nói ra, rất bực bội! Những người săn sóc cho ông không có cách nào nói chuyện với ông. Đến vài ngày cuối cùng, hít thở khó khăn, thở dốc rất nặng nề, mỗi lúc tôi gần đi về và nghĩ rằng hôm nay không phải ngày tôi trực, sẽ có người khác lo cho ông, nhưng vẫn không yên tâm nên phải quay trở lại. Sau đó khuyên ông hết nửa ngày lúc tôi gần ra về, ông chấp tay nhưng niệm không ra tiếng nữa (trong tâm có niệm không thì tôi không biết). Không ngờ lúc tôi vừa đi khỏi thì ông liền vào phòng vệ sinh ói ra máu và tắt thở trong đó!

Lúc hết ca trực tôi thường thường không đi về liền được -- cứ phải đi một vòng xem, thăm người này, thăm người kia, vì mỗi lần tôi nghĩ đến lời thầy giáo dạy chúng tôi rằng: *‘Một công việc gì đó, nếu bạn có mười phần sức lực mà chỉ dùng chín phần thì không đủ tận tâm, tức là không đủ thành khẩn’*. Mỗi lúc tôi nghĩ đến câu này, có khi ở phòng bệnh nhân vừa bước ra liền quay trở lại xem thêm lần nữa. Nhưng trong những tình trạng như vậy, thường thường lúc tôi đến bệnh viện sáng hôm sau thì không gặp họ nữa! Tôi không biết họ được chở đến nhà quan nào, sót ruột đợi người ta lại liên lạc, phải làm sao đi niệm Phật cho họ? Ít nhất cũng phải dặn người ta cách niệm Phật cho họ; nhưng thường thường những chuyện này không dễ ! Nếu bản thân của họ không phát ra nguyện lực mạnh mẽ, thực sự là rất khó, đây là một chuyện vô cùng khó khăn! Đến bây giờ nhìn lại cũng chỉ có ba người này mà thôi, thật là vô cùng hiếm hoi! Có lúc trong một ngày chúng tôi tiễn đưa rất nhiều người, có ngày đã tiễn đưa 6 người đi mất, nhưng trong vòng mấy năm nay, trong giờ phút lâm chung vòn vẹn chỉ có ba người này có thể niệm Phật câu vãng sanh. Thật đúng là *‘sanh tử sự đại, Bồ Đề lộ viễn!’* (*chuyện lớn sanh tử, đường Bồ Đề xa xôi!*)

Hôm nay tôi ở đây ‘già chuyện’ cứ lập đi lập lại hoài không thôi, không phải muốn nói để cho quý vị nghe xong khi ra về mang một tâm niệm nặng trĩu, dường như cả bầu trời đều ‘đen tối, ảm đạm’, cứ tưởng nhà Phật rất bi quan, cả ngày chỉ nói về những chuyện này? Nhà Phật nói với quý vị về những thứ này là để chúng ta tích cực lên, nắm chắc một niệm ngay bây giờ, làm thế nào để *đem hạt giống chín phẩm sen ở thế giới Tây phương Cực lạc gieo khắp ba ngàn cõi thế giới uế trước (uế độ tam thiên giới biến chủng Tây phương cửu phẩm liên)*. Bạn phải gieo giống ngay bây giờ, trong chùa chúng ta học cách nhiều Phật, lễ Phật là để dạy chúng ta lấy ý niệm nhiều Phật và lễ Phật này đem [ứng dụng] vào chỗ chúng ta làm việc.

Giống như người niệm Phật ‘Diệu Hảo Nhân’ ở Nhật, ông viết câu thơ như vậy:

‘Tài thị nhờ vào gì để sinh sống?

Tài thị nhờ A Di Đà Phật để sinh sống.

Tài thị dựa vào gì để làm việc?

Dựa vào A Di Đà Phật để làm việc’

Nguyện chúng ta đều giống như vậy, chúng ta dựa vào gì để khám bệnh? Chúng ta dựa vào A Di Đà Phật để khám bệnh. ‘*Không thể dùng ít thiện căn, phước đức, nhân duyên được sanh về cõi ấy*’; chúng ta đến học Y, đến khám bệnh, đến để xem bệnh trong tâm mình rõ ràng, có thể cứu mình thoát ly đau khổ thì mới có thể cứu người khác. Nếu chỉ một vấn đề [nhỏ] mình cũng không hiểu thì làm sao giúp đỡ bệnh nhân được?

Tôi thường nghe bác sĩ nói chuyện với bệnh nhân, cuộc đối đáp rất thú vị:

‘Ui da! Bác sĩ à! chỗ này cứ đau hoài không dứt!’.

‘Bác phải nhẫn nại một chút!’

‘Uống thuốc không bớt gì hết’

‘Thì bác phải chịu đựng thêm chút xíu nữa!’

Nhưng đến lúc ông bác sĩ này bị bệnh, tiếng ông kêu rên còn lớn hơn bất cứ người nào khác, đây không phải là lời nói chơi. Lúc tôi còn đang thực tập, gặp một bác sĩ ngoại khoa, ông ta là VS của chúng tôi. Lúc thường bệnh nhân nói với bác sĩ là:

‘Vết thương này rất đau’.

Bác sĩ nói: ‘Nhẫn nại một chút, đầu của bạn lớn như vậy thì phải nhẫn nại một chút!’.

Kết cuộc đến lúc bác sĩ phải mổ ruột dư, ông kêu rên lớn hơn bất cứ ai. Tôi nghĩ chích [cho ông] lượng thuốc gây mê nửa người không đủ, phải tăng lên cả người mới đủ. Đây không phải là lời nói chơi mà là chuyện thật đã xảy ra. Tại vì bác sĩ biết rõ hơn ai hết nên rất sợ hãi. Lúc mổ ruột dư đến khúc nào, buộc dây chỗ nào đều rõ rõ ràng ràng. [Vì biết rõ như vậy nên] ông đặc biệt cảm thấy đau, trái lại bệnh nhân không biết gì hết, che lại miếng vải thì không nhìn thấy, tin tưởng [bác sĩ] mổ như thế nào cũng được! Vì vậy khi gặp chuyện gì đều phải suy nghĩ xem công lực của mình được bao nhiêu! Việc này quá nguy hiểm. [Chỉ] dựa vào công lực như vậy, thầy nói: ‘Trong lúc tĩnh tọa, niệm 100 câu được 100 câu, không đánh mất câu nào thì gọi là 10 phần công lực’. Tự mình suy nghĩ quan sát một phần cũng không có, đến lúc vác súng thiết, đạn thiết ra chiến trường, nếu tín tâm vững chắc,

nguyện lực khẩn thiết, lúc đó có thể ôm chân đức Phật thế thì cũng còn khá. Chỉ sợ là lúc đó ôm không kịp.

Lúc tôi khuyên một bệnh nhân niệm Phật:

‘Bác có niệm A Di Đà Phật không?’.

Ông nói: ‘Lúc thường không có niệm, lúc bệnh mới niệm Phật!’.

Ui chao, người này vẫn còn quan niệm ‘đặc biệt’: ‘Hình như không có công hiến gì đối với Phật, đến lúc cần kíp mới nhờ ngài giúp đỡ, không thôi thì ngài [làm phiền] ngài quá!’ (Ý của ông là vậy).

Tôi mới nói: ‘Không quan hệ gì đâu! Lúc thường ngày bác cũng không quen biết gì với cháu, hồi trước đến giờ cũng đâu có đến nhà cháu, lúc bác sanh bệnh cháu không phải đã đến khám cho bác hay sao?’

Ông nói: ‘Ừa, như vậy cũng có lý, lúc thường tuy không niệm Phật, nhưng đến giờ cũng có thể niệm!’. Ông nghĩ đi nghĩ lại rồi chịu niệm (lúc ông vô cùng đau đớn). Một hôm ông mệt quá, lúc gần hấp hối còn ráng hết sức đi kiểm tôi; bệnh nhân này thiệt kỳ cục, lúc bệnh tình ông còn nhiều hy vọng [chữa khỏi] thì ông kiểm giáo sư đại học khám bệnh, đến lúc ông cảm thấy mệt gần đứt hơi, muốn dặn dò hậu sự thì kiểm bác sĩ Trần. Để làm gì? Để niệm Phật. Không phải kiểm tôi đâu, kiểm A Di Đà Phật đó.

Lúc thường ngày người ta hỏi tôi: ‘Cô ăn chay niệm Phật phải không?’ [hỏi xong] đều cảm thấy tôi ‘có vấn đề’, ‘không bình thường’. Đợi đến lúc họ bệnh nặng vào nằm bệnh viện, vừa nghe bác sĩ ăn chay niệm Phật thì người ta liền kéo tay tôi nói rằng họ rất an tâm. Không phải họ an tâm khi nhìn thấy mặt tôi, mà là an tâm khi nhìn thấy mặt đức Phật. Họ nghĩ người ăn chay niệm Phật này dù sao đi nữa cũng sẽ không làm bậy -- làm cho họ đau! Ít nhất cũng có thể giúp đỡ một chút lúc họ chiến đấu với sanh tử. Vì vậy cho nên quý vị đừng lo lắng, muôn ngàn đừng sợ câu A Di Đà Phật này của bạn làm cho người ta cảm thấy kỳ cục, ngượng ngùng. Bạn hãy đừng cảm mà niệm, đem câu niệm Phật này đến chỗ bạn làm việc; đem câu Phật hiệu này, đem đoá hoa sen này đến chỗ máu me đầy dẫy trong bệnh viện, không sao đâu. Bạn hãy tiếp tục niệm tràng hoàng, chỉ cần có một bệnh nhân trong giây phút ‘ngàn cân treo trên sợi chỉ mảnh’ vừa nhìn thấy bạn thì liền nghĩ đến đức Phật A Di Đà. Tôi gặp nhiều bệnh nhân rất thú vị, lúc bình thường họ không niệm Phật, sau này khi gặp tôi đều chấp tay niệm một câu Phật hiệu, tại vì trong khoảng thời gian dài tôi tiếp xúc chữa bệnh cho họ, mỗi lần vừa bước vào phòng họ liền niệm A Di Đà Phật, đều chấp tay niệm A Di Đà Phật. Nếu ngày nào tôi quên niệm, họ sẽ nói: ‘Hôm nay tại sao bác sĩ Trần không niệm Phật?’.

Đúng rồi! Tại sao hôm nay tôi quên niệm Phật? Như vậy rất tốt, không những chỉ có mười hai vị Như Lai đến dạy tôi niệm Phật, người nào gặp tôi cũng nhắc tôi niệm Phật vì tôi dễ quên quá! Thế nên không thể không nhờ quý vị giúp tôi niệm câu Phật hiệu này. Nếu ngày nào tôi gặp bạn mà quên chấp tay niệm Phật, xin bạn nhắc nhở dùm tôi, nếu ngày lúc đó tôi đứt hơi, sự nhắc nhở này còn có ý nghĩa nhiều hơn nữa!

Có bệnh nhân gặp tôi liền chào xã giao và niệm A Di Đà Phật, được như vậy thì vô cùng quý báu. Lúc người đó lâm chung tôi đi thăm ông, ông liền ngồi dậy chấp tay niệm một tiếng A Di Đà Phật. Chỉ cần niệm được một câu A Di Đà Phật này, tôi thiếu cũng khỏi đọa tam ác đạo. Trong kinh Địa Tạng đức Phật có nói:

‘Một người lúc lâm chung được nghe một danh hiệu Phật, một danh hiệu Bồ Tát, một câu một kệ trong kinh điển Đại Thừa [sẽ] không đọa ba ác đạo’.

Dựa trên câu này, vì không muốn chúng sanh đọa ba ác đạo, chúng ta phải can đảm lên, đừng để ý người khác dùng nhãn quan gì để nhìn chúng ta, đợi đến lúc họ hiểu được, cơ hội này đã trôi qua! Hôm nay bạn bỏ mất đi cơ hội niệm Phật cho họ, mất đi cơ hội nói Phật pháp cho họ nghe, sau này bạn sẽ không có phương pháp gì có thể đền bù; có thể người đang nằm trên giường một ngày nào đó biến thành người cha, người mẹ vô cùng thân thiết của bạn, người bạn gái, người vợ, người chồng của bạn, lúc đó bạn hy vọng sẽ có người niệm Phật cho họ. Nhưng hôm nay nếu bạn không trông cái nhân này, thì đến lúc đó sẽ không có người niệm Phật cho họ nghe [không được cái quả đó]. Muôn ngàn xin bạn đừng sợ, cứ việc làm, tôi nghĩ mọi người đều thiếu lòng can đảm này. Có lúc trong trường học hết một đồng bài vở, trong 14 bài giảng có thể từ bài giảng đầu viết đến bài cuối cùng. Nhưng lúc vừa đi ra, bạn muốn niệm câu A Di Đà Phật này nhưng lại không có can đảm để niệm! Tại sao vậy? Tại sao không khơi dậy lòng can đảm được? *‘Một khi lọt vào tai thì vĩnh viễn thành hạt giống đạo’*, xin mọi người đừng quên! Chúng ta thường đều chăm sóc cho thể diện của mình, vì bảo vệ cho mình nên không gì không làm, sợ người ta dùng ánh mắt [kỳ lạ] để nhìn mình. Chúng ta thà hy sinh sự hạnh phúc của chúng sanh, đã trải qua bao nhiêu kiếp rồi chúng ta đều như vậy. Nên làm thì không làm, không nên làm thì lại làm. Rốt cuộc trong đời này của chúng ta, trong những sự nhọc nhằn trên đời, chúng ta đã thiết công hiến gì cho người khác? Chúng ta đã chịu công hiến cho người khác những gì?

Thiệt ra đây là những lời cá nhân tôi viết để tự sám hối, ở đây nói thiệt ra cũng rất xấu hổ vì tôi cảm thấy công phu tu hành của quý vị đều giỏi hơn tôi, mỗi ngày sáng sớm đều có người ở trên lầu niệm Phật, lễ 88 lạy, ở đó tu tập lạy Phật sám hối, quý vị ở tuổi này đã có thể làm như vậy, hồi đó [lúc bằng tuổi quý vị] tôi còn đang ngủ ngon lành, đang nằm mơ giấc mộng đẹp. Cho đến bây giờ làm việc ở bệnh viện, nhìn thấy được [quá nhiều] sự đau khổ [của người bệnh] họ vùng vẫy bên bờ sanh tử, quay đầu nhìn lại mới muốn ráng sức chạy nhanh hơn để theo kịp quý vị. Hy vọng mọi người có thể trong thời gian còn ở trong trường ráng học tập cho đàng hoàng, sau này mới có khả năng để giúp đỡ người khác, các bạn phải gánh vác sự nghiệp của Như Lai !

A Di Đà Phật!

Lúc bác sĩ Trân mang bệnh, cô đã trích máu viết bài Từ Vân Sám Chủ Tịnh Độ Văn, tặng cho Liên Xã Đài Trung kết duyên. Sau đây là hình chụp bài văn đó:

慈雲懺主淨土文

一心歸命極樂世界阿彌陀佛願以淨光照我
 慈誓攝我我今正念稱如來名為菩提道求生
 淨土佛昔本誓若有眾生欲生我國志心信樂
 乃至十念若不生者不取正覺以此念佛因緣
 得入如來大誓海中承佛慈力眾罪消滅善根
 增長若臨命終自知時至身無病苦心不貪戀
 意不顛倒如入禪定佛及聖眾手執金臺來迎
 接我於一念頃生極樂國華開見佛即聞佛乘
 願闍佛慧廣度眾生滿菩提願
 十方三世一切佛
 一切菩薩摩訶薩
 摩訶般若波羅蜜

Từ Vân Sám Chủ Tịnh Độ Văn

Nhất tâm quy mạng Cực Lạc thế giới A Di Đà Phật,
Nguyện dĩ tịnh quang chiếu ngã, từ thế nhiếp ngã.
Ngã kim chánh niệm, xưng Như Lai danh
Vị Bồ Đề đạo, cầu sanh Tịnh Độ.
Phật tích bốn thế, nhược hữu chúng sanh
Dục sanh ngã quốc, chí tâm tín nhạo
Nãi chí thập niệm, nhược bất sanh giả, bất thủ Chánh Giác.
Dĩ thử niệm Phật nhân duyên, đắc nhập Như Lai đại thế hải trung.
Thừa Phật từ lực, chúng tội tiêu diệt, thiện căn tăng trưởng.
Nhược lâm mạng chung, tự tri thời chí,
Thân vô bệnh khổ, tâm bất tham luyến, ý bất điên đảo,
Như nhập thiền định, Phật cập thánh chúng
Thủ chấp kim đài, lai nghinh tiếp ngã
Ư nhất niệm khoảnh, sanh Cực Lạc quốc
Hoa khai kiến Phật, tức văn Phật thừa, đốn khai Phật huệ,
Quảng độ chúng sanh, mãn Bồ Đề nguyện.
Thập phương tam thế nhất thiết Phật
Nhất thiết Bồ Tát, Ma Ha Tát
Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật

Bài văn Phát Nguyện sanh Tịnh Độ (do Từ Vân Sám Chủ soạn)

Nhất tâm quy mạng Cực Lạc thế giới A Di Đà Phật,
Nguyện dùng quang minh thanh tịnh chiếu con, dùng từ thế nhiếp thọ con.
Con nay chánh niệm xưng danh hiệu Như Lai
Vì đạo Bồ Đề cầu sanh Tịnh Độ.
Xưa kia, Phật đã thề: ‘Nếu có chúng sanh muốn sanh nước ta,
Chí tâm tin ưa, dầu chỉ mười niệm;
Nếu chẳng được sanh, ta sẽ không thành Chánh Giác’.
Dùng nhân duyên Niệm Phật này nhập vào biển Như Lai đại nguyện,
Nương Phật từ lực, các tội tiêu diệt, tăng trưởng thiện căn.
Khi mạng sắp hết, tự biết đến giờ,
Thân không bệnh khổ, tâm không tham luyến,
Ý chẳng điên đảo, như nhập thiền định.
Phật và Thánh Chúng tay cầm đài vàng đến đón tiếp con.
Trong khoảng một niệm sanh cõi Cực Lạc.
Hoa nở thấy Phật, liền nghe Phật thừa, đốn khai Phật huệ,
Rộng độ chúng sanh, mãn Bồ Đề nguyện

Tất cả chư Phật ba đời ở mười phương
Tất cả chư Bồ Tát, Ma Ha Tát
Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật

---o0o---

Học Y và Học Phật, chương phụ.
(thơ của Quách Huệ Anh gửi từ Wisconsin)

Cho dù ngày mai là ngày tận thế
Tôi nay dưới làn gió mát và ánh trăng sáng
Tôi vẫn trồng đầy hoa sen trong vườn

Các liên hữu kính mến
Đừng lo cho hoa của tôi lúc nào nở
Hãy mau trở về trồng hoa của bạn

Tôi nhận thêm một cú điện thoại xuyên đại dương của các bác trong Nguyệt san Minh Luân, họ muốn tôi viết vài chữ để làm đoạn kết cho bài ‘Học Y và Học Phật’. Nguyên nhân là vì rất nhiều người hảo tâm đọc qua bài nói chuyện của chị tôi, bác sĩ Quách Huệ Trân, vô cùng cảm động, có người nhờ Nguyệt san Minh Luân thăm dò tin tức, thậm chí có người muốn tặng tiền để cho chị chữa bệnh. Vì vậy Nguyệt san Minh Luân hy vọng mượn bài này để cảm ơn mọi người và hoàn tất trách nhiệm [luôn tiện đền đáp lại tấm lòng ưu ái của độc giả].

Đáng lý ra tôi phải viết bài này sớm hơn để cảm ơn tất cả mọi người quan tâm đến chị tôi, những vị sư trưởng và liên hữu quan tâm đến huệ mạng của chúng sanh, nhưng mỗi lần cảm xúc trào dâng đều có mặc cảm không đủ tư cách, không dám viết ra cho mọi người xem. Bây giờ trong lòng rối rùi, ..., thôi được rồi, phải bắt đầu từ đây vậy!

Vào một đêm cuối tháng tư, chị tôi, một người bạn rộn đến nỗi cả năm không liên lạc đột nhiên gọi điện thoại đến, vừa bắt đầu liền nói một cách rất trang trọng :

‘Nhất tâm quy mạng Tây phương Cực Lạc thế giới A Di Đà Phật!’.

Tôi đáp ‘A Di Đà Phật’. Tôi nghĩ chắc chị muốn nhắc nhở đưa em ở phương xa phải nhớ niệm Phật mà thôi!

‘Cho em biết, chị sắp vãng sanh!’

‘Chị đã thấy A Di Đà Phật lại tiếp dẫn chị rồi hả?’

‘Chưa, nhưng đã có những dấu hiệu khác’

‘Dấu hiệu gì?’

‘Là ung thư, ung thư buồng trứng, rất lớn, phần nhiều không thể kéo dài quá 6 tháng, ...’. Giọng nói của chị [trần đầy uy tín, rất bình tĩnh] giống như một bác sĩ khoa ung thư nói rõ bệnh tình với bệnh nhân, không giống bệnh nhân tự nói về bệnh trạng của mình.

Tôi chờ người ra và nói: ‘Bồ Tát ơi, vẫn còn rất nhiều chúng sanh đang cần chị cứu độ nữa đó!’

‘Hư không giới hết, chúng sanh giới hết, nghiệp chúng sanh hết, phiền não chúng sanh hết, nguyện của tôi mới hết. Nhưng hư không giới cho đến phiền não không thể tận hết nên nguyện đó cũng không tận hết’

‘Nhưng chị có nắm chắc không?’

‘Tuy chưa được nhất tâm bất loạn, nhưng có đầy đủ tín nguyện. Vãng sanh được hay không toàn nhờ có tín nguyện hay không.’

Trong tâm tôi nghĩ: ‘Chị thiệt có đầy đủ tín nguyện, A Di Đà Phật nhất định đến tiếp dẫn chị. Đối với một người học Phật mà nói, vãng sanh là một việc vô cùng tốt đẹp, tôi nghĩ nếu nói những lời để lôi kéo chị ở lại thì quá phàm tục [dur thừa]. Nhưng tôi vẫn cứ hỏi: ‘Như vậy chị còn đi làm không?’

‘Ui chao! Cần đi thì chị đều đi rồi, nhưng gần đây chân sung lên không thuận tiện lắm,..., em yên tâm! Có người hộ trì cho chị niệm Phật, lo cho chị rất chu đáo...’

Tôi nghĩ thầm: ‘Chị ơi! Sanh bệnh nặng như vậy là phương cách duy nhất để cho chị nghỉ ngơi hay sao? Vì tờ ‘giấy giao kèo thí mạng’ ba năm làm bác sĩ khoa ung thư, ai kêu chị mau mau rời khỏi chỗ cực nhọc ngày đêm chiến đấu với sanh tử, bệnh khổ, chị không bao giờ chịu nghe, bây giờ rốt cuộc chị cũng đã được giải thoát rồi!’

‘Được rồi’ chị nói tiếp: ‘Chị gọi điện thoại cho em là để em chuẩn bị tâm lý, chị gặp quá nhiều người lúc gần ra đi bối rối lo sợ

Lúc thường ngày phải dán chữ ‘tử’ (chết) trên trán, chăm chỉ niệm Phật!

Em hãy làm những gì em cần phải làm! Khi chị lâm chung sẽ cho em hay, em ở Mỹ xa quá về không kịp trợ niệm cho chị trong vòng 8 tiếng!’

‘A Di Đà Phật!’, đây là những lời tôi có thể nói...

Trung tuần tháng 5 tôi về Đài Loan thăm chị, lúc đó tôi dự tính về để trợ niệm.

Lúc gặp chị, tôi quên hẳn chuyện chị bị bệnh, vẫn giống như trước, hai chị em cười hết sức hồn nhiên.

‘A! Chị biết chắc chắn em sẽ về!’. Nghe xong câu này tôi mới nhớ lại lý do về Đài Loan.

‘Dĩ nhiên phải về để xem tương tượng (tương lành) của chị chứ! Mỗi ngày tụng kinh Di Đà, niệm Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát, Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát, ..., vừa nghĩ chị là một trong những vị này thì liền cảm thấy rất vui! Nghĩ chị sắp đến cõi Tịnh Độ đất bằng vàng ròng, và chư Thượng Thiện Nhân tựu hội một chỗ, thì càng pháp hỷ sung mãn!’

‘Nói thiệt đó, kể từ lúc tôi biết mình bị ung thư, tim đập cũng không đập thêm một nhịp, mỗi ngày tôi thường nhìn thấy bệnh này nên đã có chuẩn bị tâm lý từ lâu rồi!’. Thấy chị trong tâm thiệt không có lo lắng tí nào cả.

Lúc đó má tôi cũng bình tĩnh một cách ngoài dự liệu, má thường nói: ‘Kỳ ghê! Tại sao tôi không cảm thấy buồn phiền gì hết? Hình như giao tất cả cho A Di Đà Phật nên tôi không lo lắng gì hết!’

Có lúc chị tôi niệm Phật niệm được ‘vui mừng trào dâng’, từ Phật đường bước ra, múa máy tay chân và ngâm thơ của nhà thơ người Nhật, ‘Diệu Hảo Nhân’, -- Tài Thị:

‘May mắn làm sao, không chết mà vãng sanh.
Sanh về Tịnh Độ.
Nam Mô A Di Đà Phật’

‘Nam Mô A Di Đà Phật dẫn tôi đi.
Chưa chết bèn đi vãng sanh
Nam Mô A Di Đà Phật’

Tuy nhiên, một người bị ung thư không lẽ không đau đớn hay sao? Từ nhỏ đến lớn chị tôi bị bệnh nặng không biết đã bao nhiêu lần, đánh ngã không biết bao nhiêu bác sĩ, có lẽ là:

‘Thiên tướng giao trọng trách cho người này, trước hết phải tôi luyện ý chí, luyện tập gân cốt, tôi luyện thân thể, ..., bồi đắp những gì thiếu sót’

Trong thời gian dài vật lộn với bệnh khổ giúp cho chị thêm sức nhẫn nại. Đối với một lực sĩ có thể nâng vật vạn cân thì vật nặng trăm cân đâu có thấm thía gì? Nhưng quan trọng hơn hết là tâm niệm của chị, chân thành như lời trong thơ chị viết về nhà:

‘Nhờ Phật lực gia trì, ung thư tuy có xuất hiện, nhưng kiếm không được người bị bệnh, người chịu khổ. Tôi cũng cảm thấy rất kỳ lạ, phần đông người ta sẽ rất khổ, nhưng tôi lại rất tự tại. Nói thiệt đó, người ta phần nhiều là bị dọa mà chết, buồn phiền mà chết, chịu áp lực quá nặng mà chết, tôi vạn duyên buông xả, [nên được] nhẹ nhàng, tự tại’.

Chị tôi không chịu chữa trị theo cách truyền thống (dùng phóng xạ), chỉ một lòng một dạ [niệm Phật] cầu vãng sanh, nhưng vì muốn an ủi những người quan tâm lo lắng cho chị nên chị uống một ít thuốc Bắc (đông y) và dùng lúa tiều mạch để rửa ruột. Nhìn chị làm hình như không đau đớn gì cả, vì muốn có hiệu quả cao chị còn phải đứng chống ngược đầu xuống hơn 10 phút. Tôi cũng thường chống ngược đầu với chị, làm việc ‘đồng sự’ (một trong tứ nhiếp pháp)⁵. Chị làm cho tôi có cảm tưởng rửa ruột là một việc rất nhẹ nhàng, thú vị. Có một lần tôi nghĩ nên ‘đồng sự’ cho rớt ráo một chút nên cũng thử rửa ruột. [Làm rồi] mới biết đó là một việc ‘mồ hôi lạnh toát ra’, 1 phút thôi cũng rất khó chịu. Tuy nhiên chị nói với tôi mỗi lần làm xong chị lợi dụng thời gian đi đến nhà vệ sinh luyện tập niệm Phật thật chậm, tập luyện an...tường, tự...tại. Đến nhà vệ sinh còn phải ‘Thường nguyện chúng sanh, phé bỏ tham sân si, tiêu trừ nghiệp chướng’. Đây thiệt là một chuyện không dễ tí nào. Những thứ đau đớn của bệnh ung thư, khổ vì nhịn đói thì không cần nói đến. Chị thực tiễn, thực sự áp dụng Phật pháp, vì vậy nhìn chị không giống một người bị bệnh, và những đau đớn của bệnh khổ hình như đều giảm bớt không ít.

Có rất nhiều người quan tâm đến chị và thường hỏi thăm tình trạng sức khỏe của chị, tôi không biết phải trả lời ra sao nên hỏi chị -- một người chị tràn đầy trí huệ.

Chị không cần suy nghĩ liền đáp:

‘Cho dù ngày mai là ngày tận thế

Tối nay, dưới làn gió mát và ánh trăng sáng

Tôi vẫn trông đầy hoa sen trong vườn’

Tôi rất hài lòng đối với câu trả lời này, nhưng sợ có người còn hỏi đến cùng, cho nên tôi hỏi tiếp: ‘Nếu hỏi đến bệnh trạng của chị thì sao?’

‘Nếu là người học Phật đã lâu đến hỏi thì em nói: ‘rất khổ’, -- vùng vẫy trong đau khổ, để cảnh giác họ, làm cho họ chăm chỉ tu tập!’ Chị nhìn tôi chăm chú như để xác định là tôi đã hiểu ý của chị, rồi nói tiếp: ‘Nếu là người mới học Phật hoặc chưa học Phật đến hỏi thì em nói Phật lực gia trì, đã khoẻ rất nhiều rồi, làm tăng lên lòng tin của họ đối với Phật pháp’.

Hai cách trả lời này đều đúng sự thật, chỉ là chúng ta làm sao xem nó!

Viết đến đây những gì có thể nói chỉ là lời cảm tạ mà thôi. Xin cảm ơn những người bạn thân ngày đêm quan tâm lo lắng đến chị, cảm ơn những người niệm Phật hồi hướng cho chị, những vị sư phụ và liên hữu đi hành hương cầu nguyện, cảm ơn những Bồ Tát hiện thân thuyết pháp bằng những bệnh khổ trong bệnh viện, cảm ơn sư trưởng và thiện tri thức chỉ đạo chúng ta học Phật, cảm ơn Phật Bồ Tát từ bi..... Trong thời gian 3 tháng ở chung với chị, tôi chưa từng thấy chị khóc vì bệnh đau, nhưng có thấy những giọt nước mắt cảm kích của chị...

Tôi cảm thấy rất áy náy vì mỗi lần có người hỏi chị hiện nay đang ở đâu tôi đều không tiện nói ra, hoặc chỉ nói chị hiện nay đang ở một chỗ mà đức Phật A Di Đà biến hoá ra, thực sự không dám làm phiền mọi người đi thăm viếng, một mặt khác cũng vì lo cho đạo nghiệp và bệnh tình của chị ..., đặc biệt xin lỗi. Tin tưởng nêu mọi người khấn thiết niệm Phật, thì sẽ tâm tâm tương ứng, cảm ứng đạo giao.

Sau cùng xin chép lại câu thơ viết trên bảng ở nhà chị lúc trước để chia sẻ với các bạn, khuyến khích lẫn nhau:

Cho dù ngày mai là ngày tận thế
Tôi nay, dưới làn gió mát và ánh trăng sáng
Tôi vẫn trồng đầy hoa sen trong vườn
Các liên hữu kính mến
Đừng lo cho hoa của tôi lúc nào nở
Hãy mau trở về trồng hoa của bạn

---o0o---

HẾT

¹. Tám nỗi khổ: 8 nỗi khổ của kiếp người: sanh, già, bệnh, chết, thương xa lìa, oán gặp gỡ, sự mong cầu không toại ý, và năm ám lừng lẫy.

². Thức thứ 8: a lại da thức (*ālayavijñāna* - *alaya consciousness*).

Thức thứ 8: a lại da thức (ālayavijñāna - alaya consciousness).

Thức là 'sự nhận biết'. Năm thức đầu tiên là 5 thức của năm giác quan: mắt, tai, mũi, lưỡi, thân. Đây là hoạt động tâm lý khi năm giác quan (5 căn) tiếp xúc với đối tượng bên ngoài (5 trần).

Thức thứ 6 là ý thức, tác dụng của ý thức là phân biệt.

Thức thứ 7 là 'mạt na thức', tác dụng của 'mạt na thức' là chấp trước.

Thức thứ 8 là 'a lại da thức', tác dụng của 'a lại da thức' là lưu lại ấn tượng (tàng thức)

³ . Cát Quang Minh: Theo Mật Tông, cát Quang Minh là dùng cát mịn sạch, thường tụng chú Đại Tỳ Lô Giá Na Quán Đảnh vào, để dành sẵn, khi liệm rải lên thân người chết với ước nguyện thân chủ gia trì cho họ.

⁴ . Mền Đà Ra Ni là một tấm vải vàng có đóng dấu và in các ấn chú Mật Tông, thông thường dùng chú Chuẩn Đề, chú Đại Tỳ Lô Giá Na Quán Đảnh (người Việt đôi khi còn gọi là áo Lục Thù nếu dùng vải may thành áo), dùng để phủ cho người chết với ước nguyện thân chủ gia trì cho họ. Nhưng hiện nay người ta bán mền đà ra ni và cát quang minh hàng loạt và được mọi người dùng một cách hình thức nên không có tác dụng gì cả.

⁵ . Tứ nhiếp pháp: 4 cách tiếp dẫn chúng sanh trong Phật pháp, gồm có:

i. Bố thí.

j. Ái ngữ: dùng lời hay, đẹp để thuyết phục người

k. Lợi hành: hành động vị tha.

l. Đồng sự: làm việc chung với người ta để tạo cảm tình, thân thiện.

.